



PETROLIMEX

BÁO CÁO

Tình hình quản trị công ty
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(6 tháng năm 2024)

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

- Tên công ty/Name of company: **Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam**
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: **Số 1 Khâm Thiên, Khâm Thiên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội**
- Văn phòng Giao dịch: **Tầng 23, 24 và 25 Tòa tháp VCCI, Số 9 Đào Duy Anh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, TP. Hà Nội**
- Điện thoại/Telephone: **(84-24) 3 851 2603** Fax: **(84-24) 3851 9203**
- Vốn điều lệ/Charter capital: **12.938.780.810.000 đồng (Mười hai nghìn chín trăm ba mươi tám tỷ, bảy trăm tám mươi triệu, tám trăm mười nghìn đồng)**
- Mã chứng khoán/Stock symbol: **PLX**
- Mô hình quản trị công ty/Governance model:
 - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director.
- thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: **Đã thực hiện/The implementation of internal audit: Implemented.**

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
01	01/2024/PLX-NQ-ĐHĐCĐ	26/04/2024	Thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ, cụ thể: 1. Báo cáo hoạt động của HĐQT Tập đoàn năm 2023 và kế hoạch năm 2024. 2. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Tập đoàn năm 2023. 3. Tờ trình lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024. 4. Báo cáo tài chính hợp nhất, báo cáo tài chính Công ty mẹ - Tập đoàn năm 2024 đã được kiểm toán.

TẬP ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM

Số 1 Khâm Thiên, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam - T: (024) 3851-2603 - F: (024) 3851-9203 - W www.petrokimex.com.vn
Địa chỉ liên hệ: Tầng 24 Tòa tháp VCCI, Số 9 Đào Duy Anh, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội

			5. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023. 6. Báo cáo quyết toán quỹ tiền lương và thù lao của các thành viên HĐQT, thành viên BKS Tập đoàn năm 2023 và Phương án trả lương, thù lao cho các thành viên HĐQT, thành viên BKS Tập đoàn năm 2024. 7. Tờ trình về Chiến lược phát triển Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2035. 8. Tờ trình về chủ trương mua bảo hiểm trách nhiệm Giám đốc và Cán bộ quản lý (D&O) cho Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam. 9. Tờ trình cập nhật, sửa đổi và bổ sung Điều lệ Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam 10. Tờ trình miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Tập đoàn nhiệm kỳ 2021-2026. 11. Kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm)/ Board of Directors (Annual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)) Independent members of the Board of Directors, Non- executive members of the Board of Directors))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Ông Phạm Văn Thanh	Chủ tịch HĐQT	01/05/2018	
2	Ông Đào Nam Hải	TV HĐQT, TGD	29/03/2022	
3	Ông Trần Ngọc Năm	TV HĐQT, P. TGD	23/06/2016	
4	Ông Lưu Văn Tuyển	TV HĐQT, P. TGD	26/06/2023	
5	Ông Lê Văn Hường	TV HĐQT không điều hành	23/06/2016	01/06/2024
6	Ông Trần Tuấn Linh	TV HĐQT không điều hành	26/04/2024	
7	Ông Nguyễn Anh Dũng	TV HĐQT không điều hành	23/06/2016	
8	Ông Ken Kimura	TV HĐQT không điều hành	29/03/2022	26/04/2024
9	Ông Võ Văn Quyền	TV HĐQT độc lập	29/03/2022	26/04/2024
10	Ông Tsuyoshi Endo	TV HĐQT không điều hành	26/04/2024	
11	Ông Đinh Thái Hương	TV HĐQT độc lập	26/04/2024	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Director's member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of meetings attended by Board of Directors</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp/Reasons <i>for absence</i>
1	Ông Phạm Văn Thanh	3/3	100%	
2	Ông Đào Nam Hải	3/3	100%	
3	Ông Trần Tuấn Linh	2/2	100%	Tham gia HĐQT từ ngày 26/04/2024
4	Ông Trần Ngọc Năm	3/3	100%	
5	Ông Lê Văn Hường	1/2	50%	- Đi công tác - Nghi hưu kể từ ngày 01/06/2024
6	Ông Lưu Văn Tuyển	2/3	67%	Đi công tác
7	Ông Nguyễn Anh Dũng	2/3	67%	Đi công tác
8	Ông Võ Văn Quyền	1/1	100%	Miễn nhiệm ngày 26/04/2024
9	Ông Đinh Thái Hương	1/2	50%	-Tham gia HĐQT từ ngày 26/04/2024 -Đi công tác
10	Ông Endo Tsuyoshi	2/2	100%	Tham gia HĐQT từ ngày 26/04/2024

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/Supervising the Board of Management by the Board of Directors:

Căn cứ Điều lệ Petrolimex và Quy chế quản trị Tập đoàn, HĐQT đã thực hiện giám sát hoạt động của TGD và Ban điều hành trong việc triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ và nghị quyết của HĐQT 6 tháng năm 2024 như sau:

* Phương thức giám sát:

- HĐQT đã trao đổi ý kiến và chất vấn các hoạt động của TGD và/hoặc thành viên Ban điều hành trong việc lập chiến lược, thực hiện kế hoạch SXKD và các mục tiêu đã được ĐHĐCĐ phê duyệt. HĐQT cùng với TGD đã thảo luận, trao đổi tại các cuộc họp HĐQT hàng tháng và qua gặp gỡ trao đổi, để tìm ra và giải quyết khó khăn, nhằm hoàn thành các mục tiêu mà ĐHĐCĐ đề ra.

- Thông qua sự phối hợp chặt chẽ giữa các Ban HĐQT và Ban Kiểm soát, HĐQT đã đưa ra các đóng góp, ý kiến với TGD và Ban điều hành nhằm không ngừng nâng cao hiệu quả của hệ thống kiểm soát và quản lý doanh nghiệp.

- HĐQT đã thảo luận và thông qua các quyết định bằng nghị quyết sau mỗi kỳ họp và/hoặc lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản về các nội dung có liên quan để TGD và Ban điều hành có cơ sở triển khai thực hiện.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any):

Tham mưu, hỗ trợ hoạt động cho HĐQT theo chức năng, nhiệm vụ được giao; theo đó xây dựng, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tập đoàn, các quy chế, quy định về quản trị nội bộ Tập đoàn; thẩm định các đề án, phương án do TGD/các đơn vị trình đề HĐQT quyết định theo thẩm quyền của HĐQT...

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm)/Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Annual report):

STT No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
A	NGHỊ QUYẾT			
1	001/PLX-NQ-HĐQT	05/01/2024	Nộp hồ sơ quan tâm, đăng ký thực hiện dự án đối với 08 dự án đầu tư Trạm dừng nghỉ trên các tuyến đường bộ cao tốc Bắc Nam phía Đông.	100%
2	002/PLX-NQ-HĐQT	05/01/2024	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu bổ sung Gói thầu số 14 Dự án Trụ sở văn phòng Petrolimex Hải Dương	100%
3	003/PLX-NQ-HĐQT	05/01/2024	Thoái vốn đầu tư của Tổng công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex tại Công ty CP Xây lắp III - Petrolimex	100%
4	004/PLX-NQ-HĐQT	08/01/2024	Phê duyệt Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy định phân công người đại diện pháp luật của Công ty Xăng dầu Quảng Ngãi	100%
5	005/PLX-NQ-HĐQT	08/01/2024	Phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Xăng dầu Khu V – TNHH một thành viên	100%
6	006/PLX-NQ-HĐQT	08/01/2024	Phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex	100%
7	007/PLX-NQ-HĐQT	08/01/2024	Phê duyệt chủ trương bổ nhiệm cán bộ tại Công ty Xăng dầu Khu vực I.	100%
8	008/PLX-NQ-HĐQT	08/01/2024	Phê duyệt bổ nhiệm cán bộ tại Công ty Xăng dầu Phú Khánh	100%
9	009/PLX-NQ-HĐQT	08/01/2024	Phê duyệt chủ trương bổ nhiệm cán bộ tại Công ty Xăng dầu Quảng Trị	100%
10	010/PLX-NQ-HĐQT	11/01/2024	Ký kết Thỏa thuận hợp tác với Công ty Cổ phần Tập đoàn Mai Linh	100%
11	011/PLX-NQ-HĐQT	11/01/2024	Về một số đề xuất liên quan đến lĩnh vực năng lượng xanh và năng lượng tái tạo	100%
12	012/PLX-NQ-HĐQT	11/01/2024	Phê duyệt Kế hoạch SXKD và ĐTPT năm 2024	100%
13	013/PLX-NQ-HĐQT	19/01/2024	Phê duyệt bổ sung Kho Xăng dầu K135, Công ty Xăng dầu Hà Nam Ninh thuộc Nhóm 2 trong Đề án “Đánh giá, lựa chọn giải pháp thoát nước và xử lý nước thải nhiễm dầu Kho Xăng dầu của Petrolimex”	100%
14	014/PLX-NQ-HĐQT	19/01/2024	Phê duyệt phương án cán bộ tại Công ty Xăng dầu Bến Tre	100%
15	015/PLX-NQ-HĐQT	19/01/2024	Phê duyệt chủ trương công tác cán bộ tại Công ty Xăng dầu B12	100%
16	016/PLX-NQ-HĐQT	19/01/2024	Phê duyệt phương án công tác cán bộ tại Tổng công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex	100%
17	017/PLX-NQ-HĐQT	19/01/2024	Biểu quyết các nội dung tại Phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản của Công ty CP Vật liệu xây dựng và chất đốt Đồng Nai	100%
18	018/PLX-NQ-HĐQT	23/01/2024	Đăng ký Dự án ưu tiên thí điểm tại Kế hoạch huy động nguồn lực thực hiện Tuyên bố chính trị thiết lập quan hệ đối tác quan hệ đối tác chuyển đổi năng lượng công bằng.	100%

19	019/PLX-NQ-HĐQT	30/01/2024	Thực hiện thí điểm đầu tư thiết bị, giải pháp công nghệ mới tại các dự án Trạm dịch vụ xe tải	100%
20	020/PLX-NQ-HĐQT	30/01/2024	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu thuộc dự án Tòa nhà văn phòng Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	100%
21	021/PLX-NQ-HĐQT	30/01/2024	Phê duyệt phương án bổ nhiệm cán bộ tại Công ty Xăng dầu Khu vực I	100%
22	022/PLX-NQ-HĐQT	30/01/2024	Phê duyệt chủ trương công tác cán bộ tại Công ty Xăng dầu Hà Tĩnh	100%
23	023/PLX-NQ-HĐQT	30/01/2024	Phê duyệt phương án điều động cán bộ Công ty Xăng dầu Bến Tre	100%
24	024/PLX-NQ-HĐQT	30/01/2024	Phê duyệt chủ trương công tác cán bộ Công ty Xăng dầu Điện Biên	100%
25	025/PLX-NQ-HĐQT	30/01/2024	Phê duyệt chủ trương công tác cán bộ Công ty Xăng dầu Trà Vinh	100%
26	026/PLX-NQ-HĐQT	01/02/2024	Phê duyệt chủ trương công tác cán bộ Công ty Xăng dầu Quảng Trị	100%
27	027/PLX-NQ-HĐQT	05/02/2024	Phê duyệt phương án công tác cán bộ Tổng Công ty Vận tải thủy Petrolimex	100%
28	028/PLX-NQ-HĐQT	05/02/2024	Phê duyệt chủ trương công tác cán bộ Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex	100%
29	029/PLX-NQ-HĐQT	22/02/2024	Điều chỉnh một số nội dung về tính NSLĐ	100%
30	030/PLX-NQ-HĐQT	22/02/2024	Phê duyệt phương án bổ nhiệm cán bộ Công ty Xăng dầu Điện Biên	100%
31	031/PLX-NQ-HĐQT	22/02/2024	Phê duyệt phương án cán bộ thôi giữ chức vụ Công ty Xăng dầu Khu vực I	100%
32	032/PLX-NQ-HĐQT	23/02/2024	Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình “ Trụ sở văn phòng Công ty Xăng dầu Thái Bình”	100%
33	033/PLX-NQ-HĐQT	23/02/2024	Về chủ trương thực hiện các Phương án thí điểm khai thác quảng cáo	100%
34	034/PLX-NQ-HĐQT	23/02/2024	Chủ trương chấp thuận cho Công ty PTS Nghệ Tĩnh tiếp tục bán hàng qua kênh Nhượng quyền thương mại	100%
35	035/PLX-NQ-HĐQT	23/02/2024	Ký thư hậu thuẫn cho Công ty TNHH MTV Petrolimex Singapore	100%
36	036/PLX-NQ-HĐQT	23/02/2024	Phê duyệt, ban hành Quy chế quản lý tài chính của CTXD Quảng Ngãi	100%
37	037/PLX-NQ-HĐQT	23/02/2024	Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Trụ sở Công ty Xăng dầu Nghệ An	100%
38	038/PLX-NQ-HĐQT	28/02/2024	Phê duyệt chủ trương đầu tư các Dự án Trạm dừng đột nghỉ I trên tuyến đường cao tốc Bắc-Nam phía Đông	100%
39	039/PLX-NQ-HĐQT	28/02/2024	Phê duyệt chủ trương công tác cán bộ Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	100%
40	040/PLX-NQ-HĐQT	28/02/2024	Chưa xem xét “Đề nghị phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến ống Hải Dương H101 (đoạn từ Phú Thị đến kho H101)” của Công ty Xăng dầu B12	100%
41	041/PLX-NQ-HĐQT	28/02/2024	Phê duyệt phương án bổ nhiệm/bổ nhiệm lại cán bộ Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex	100%
42	042/PLX-NQ-HĐQT	28/02/2024	Phê duyệt phương án thành lập Phòng Công nghệ thông tin – Tự động hóa tại Công ty Xăng dầu Lâm Đồng	100%

43	043/PLX-NQ-HĐQT	28/02/2024	Phê duyệt phương án thành lập Phòng Công nghệ thông tin – Tự động hóa tại Công ty Xăng dầu Bến Tre.	100%
44	044/PLX-NQ-HĐQT	28/02/2024	Phê duyệt phương án bổ nhiệm cán bộ Công ty Xăng dầu Quảng Ngãi	100%
45	045/PLX-NQ-HĐQT	28/02/2024	Phê duyệt phương án bổ nhiệm cán bộ Công ty Xăng dầu B12	100%
46	046/PLX-NQ-HĐQT	28/02/2024	Phê duyệt chủ trương công tác cán bộ Công ty Xăng dầu Tuyên Quang	100%
47	047/PLX-NQ-HĐQT	29/02/2024	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc giai đoạn chuẩn bị Trữ sở làm việc Công ty TNHH Xăng dầu Nam Tây Nguyên	100%
48	048/PLX-NQ-HĐQT	29/02/2024	Phê duyệt hỗ trợ kinh phí thực hiện ASXH tại tỉnh Khánh Hòa và tỉnh Phú Yên	100%
49	049/PLX-NQ-HĐQT	29/02/2024	Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị được thay mặt Hội đồng quản trị phê duyệt và ban hành quy chế tài chính Tổng Công ty/Công ty TNHH MTV	100%
50	050/PLX-NQ-HĐQT	29/02/2024	Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
51	051/PLX-NQ-HĐQT	04/03/2024	Phê duyệt sửa đổi, bổ sung một số chức danh công việc trong hệ thống Thang lương, Bảng lương, Phụ cấp lương của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	100%
52	052/PLX-NQ-HĐQT	04/03/2024	Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT Tập đoàn chỉ đạo công tác ASXH của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	100%
53	053/PLX-NQ-HĐQT	04/03/2024	Phê duyệt chủ trương giới thiệu nhân sự bầu giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát Công ty PA	100%
54	054/PLX-NQ-HĐQT	13/03/2024	Phê duyệt rà soát bổ sung QHCB nhiệm kỳ 2021-2026 và xây dựng mới QHCB nhiệm kỳ 2026-2031 tại PLC, PA,PGC, VPT.	100%
55	055/PLX-NQ-HĐQT	13/03/2024	Phê duyệt chủ trương điều động bổ nhiệm cán bộ Công ty Xăng dầu Khu vực I	100%
56	056/PLX-NQ-HĐQT	13/03/2024	Phê duyệt phương án điều động cán bộ Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	100%
57	057/PLX-NQ-HĐQT	15/03/2023	Khen thưởng các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác năm 2023	100%
58	058/PLX-NQ-HĐQT	15/03/2024	Thông qua phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất của Tập đoàn tại Khu nhà điều hành Kho xăng dầu Nam Phong – CTXD HSB	100%
59	059/PLX-NQ-HĐQT	15/03/2024	Phê duyệt chủ trương triển khai nghiên cứu, xây dựng đề án tách chuyển, thành lập mới 03 Công ty TNHH MTV kinh doanh xăng dầu do Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam nắm giữ 100% vốn điều lệ	100%
60	060/PLX-NQ-HĐQT	15/03/2024	Thông qua các nội dung về việc xử lý tồn tại, vướng mắc liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất tại Tổng kho xăng dầu Nhà Bè – Công ty Xăng dầu Khu vực II	100%
61	061/PLX-NQ-HĐQT	20/03/2024	Phê duyệt và ban hành sửa đổi, bổ sung ‘Quy chế thực hiện dân chủ của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	100%
62	062/PLX-NQ-HĐQT	20/03/2024	Ủy quyền của thành viên Hội đồng quản trị Tập đoàn	100%
63	063/PLX-NQ-HĐQT	20/03/2024	Phê duyệt chủ trương công tác cán bộ Công ty Xăng dầu Hà Giang	100%

64	064/PLX-NQ-HĐQT	20/03/2024	Thành lập Văn phòng Công ty xăng dầu khu vực III	100%
65	065/PLX-NQ-HĐQT	20/03/2024	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc giai đoạn chuẩn bị dự án “Trụ sở văn phòng Công ty Xăng dầu Sông Bé”	100%
66	066/PLX-NQ-HĐQT	20/03/2024	Phe duyệt phương án điều động bổ nhiệm cán bộ Công ty Xăng dầu Khu vực I	100%
67	067/PLX-NQ-HĐQT	20/03/2024	Điều chỉnh thời gian hoàn thành hợp đồng	100%
68	068/PLX-NQ-HĐQT	21/03/2024	Phê duyệt phương án bổ nhiệm lại cán bộ Công ty Xăng dầu Quảng Trị	100%
69	069/PLX-NQ-HĐQT	21/03/2024	Phê duyệt phương án bổ nhiệm cán bộ Công ty Xăng dầu Trà Vinh	100%
70	070/PLX-NQ-HĐQT	25/03/2024	Phê duyệt và ban hành sửa đổi, bổ sung “Quy chế thực hiện công tác Chính sách xã hội của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam”	100%
71	071/PLX-NQ-HĐQT	25/03/2024	Phê duyệt phương án bổ nhiệm cán bộ Tổng Công ty Xăng dầu và Thương mại Petrolimex	100%
72	072/PLX-NQ-HĐQT	25/03/2024	Phê duyệt phương án phân công nhiệm vụ cán bộ Công ty Xăng dầu Khu vực I	100%
73	073/PLX-NQ-HĐQT	25/03/2024	Phê duyệt phương án bổ nhiệm lại cán bộ Công ty Xăng dầu Tuyên Quang	100%
74	074/PLX-NQ-HĐQT	28/03/2024	Phê duyệt quyết toán QTL và thù lao thực hiện năm 2023	100%
75	075/PLX-NQ-HĐQT	28/03/2024	Phê duyệt phương án điều động và bổ nhiệm cán bộ Công ty Xăng dầu Tuyên Quang	100%
76	076/PLX-NQ-HĐQT	28/03/2024	Phương án đầu tư ngắn hạn Quý II năm 2024	100%
77	077/PLX-NQ-HĐQT	28/03/2024	Duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc giai đoạn thực hiện dự án Trụ sở văn phòng Công ty Xăng dầu Thái Bình	100%
78	078/PLX-NQ-HĐQT	28/03/2024	Phê duyệt công tác nhân sự Công ty CP Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Sài Gòn	100%
79	079/PLX-NQ-HĐQT	28/03/2024	Phê duyệt giới thiệu nhận sự để bầu giữ chức vụ Trưởng ban Kiểm soát Công ty PA	100%
80	080/PLX-NQ-HĐQT	01/04/2024	Phương án cử Người đại diện vốn của Tập đoàn tại PJICO	100%
81	081/PLX-NQ-HĐQT	01/04/2024	Phê duyệt phương án cán bộ tại Công ty Xăng dầu Long An	100%
82	082/PLX-NQ-HĐQT	04/04/2024	Phê duyệt tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của PJICO	100%
83	083/PLX-NQ-HĐQT	04/04/2024	Phê duyệt các nội dung để biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên Công ty BMF	100%
84	084/PLX-NQ-HĐQT	09/04/2024	Trả cổ tức năm 2023 của Công ty cổ phần vận tải xăng dầu đường thủy Petrolimex	100%
85	085/PLX-NQ-HĐQT	09/04/2024	Phê duyệt đề triển khai công tác nhân sự tại các đơn vị góp vốn của PGCC	100%
86	086/PLX-NQ-HĐQT	09/04/2024	Phê duyệt chủ trương công tác cán bộ Công ty Xăng dầu Thái Bình	100%
87	087/PLX-NQ-HĐQT	09/04/2024	Phê duyệt chủ trương công tác cán bộ Công ty Xăng dầu Tây Nam Bộ	100%

88	088/PLX-NQ-HĐQT	09/04/2024	Phê duyệt phương án bổ nhiệm cán bộ Công ty Xăng dầu Hà Tĩnh	100%
89	089/PLX-NQ-HĐQT	09/04/2024	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc giai đoạn chuẩn bị dự án “ Hệ thống phần mềm tự động hóa kho xăng dầu”	100%
90	090/PLX-NQ-HĐQT	09/04/2024	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu giai đoạn chuẩn bị dự án Trạm dừng nghỉ	100%
91	091/PLX-NQ-HĐQT	10/04/2024	Phê duyệt nội dung, tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của PA, PGC	100%
92	092/PLX-NQ-HĐQT	10/04/2024	Chủ trương kiện toàn nhân sự HĐQT, BKS, Ban TGD Tập đoàn	100%
93	093/PLX-NQ-HĐQT	10/04/2024	Kế hoạch nhập mua sản phẩm xăng dầu năm 2024	100%
94	094/PLX-NQ-HĐQT	15/04/2024	Phê duyệt áp dụng mô hình thông tin công trình vào dự án Tòa nhà văn phòng Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	100%
95	095/PLX-NQ-HĐQT	15/04/2024	Phê duyệt chủ trương điều động bổ nhiệm cán bộ Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	100%
96	096/PLX-NQ-HĐQT	15/04/2024	Phê duyệt bổ nhiệm lại cán bộ Công ty Xăng dầu Phú Khánh	100%
97	097/PLX-NQ-HĐQT	15/04/2024	Ký thư hậu thuẫn cho Công ty Petrolimex Singapore	100%
98	098/PLX-NQ-HĐQT	15/04/2024	Điều chỉnh thời gian hoàn thành nâng cấp ứng dụng Nhận diện thương hiệu tại Cửa hàng xăng dầu giai đoạn 2	100%
99	099/PLX-NQ-HĐQT	19/04/2024	Duyệt nội dung, tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 và phương án nhân sự tham gia HĐQT, BKS của PLC nhiệm kỳ 2024-2029	100%
100	100/PLX-NQ-HĐQT	22/04/2024	Phê duyệt chủ trương công tác cán bộ Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex	100%
101	101/PLX-NQ-HĐQT	22/04/2024	Phê duyệt chủ trương bổ nhiệm lại cán bộ Công ty Xăng dầu Khu vực II	100%
102	102/PLX-NQ-HĐQT	22/04/2024	Phê duyệt phương án xếp loại doanh nghiệp và Người quản lý năm 2023	100%
103	103/PLX-NQ-HĐQT	22/04/2024	Phê duyệt phương án thưởng thành tích năm 2023 đối với người đại diện vốn Tập đoàn tại Công ty TNHH BP Pecto	100%
104	104/PLX-NQ-HĐQT	24/04/2024	Phê duyệt phương án công tác cán bộ các Ban HĐQT Tập đoàn	100%
105	105/PLX-NQ-HĐQT	25/04/2024	Về chương trình, nội dung tài liệu báo cáo ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 và Phương án nhân sự tham gia HĐQT, BKS của Tập đoàn nhiệm kỳ 2021-2026	100%
106	106/PLX-NQ-HĐQT	26/04/2024	Phê duyệt phương án bổ nhiệm PTGD Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	100%
107	107/PLX-NQ-HĐQT	03/05/2024	Phê duyệt các nội dung tại Phiếu lấy ý kiến HĐQT số 33/2024	100%
108	108/PLX-NQ-HĐQT	04/05/2024	Thực hiện chi trả cổ tức năm 2023	100%
109	109/PLX-NQ-HĐQT	04/05/2024	Phê duyệt phương án điều động cán bộ Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	100%
110	110/PLX-NQ-HĐQT	04/05/2024	Phê duyệt phương án bổ nhiệm lại cán bộ Công ty Xăng dầu Tây Nam Bộ	100%
111	111/PLX-NQ-HĐQT	04/05/2024	Phê duyệt phương án bổ nhiệm lại cán bộ Công ty Xăng dầu Quảng Trị	100%

112	112/PLX-NQ-HĐQT	04/05/2024	Phê duyệt phương án đề Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex triển khai công tác cán bộ tại Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu Petrolimex	100%
113	113/PLX-NQ-HĐQT	04/05/2024	Phê duyệt phương án chia lợi nhuận cho các thành viên góp vốn của Công ty VPT	100%
114	114/PLX-NQ-HĐQT	04/05/2024	Về lựa chọn nhà đầu tư các Dự án Trạm dừng nghỉ đợt 1 trên tuyến đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông	100%
115	115/PLX-NQ-HĐQT	04/05/2024	Thông qua một số nội dung chính của Hồ sơ dự thầu Dự án Trạm dừng nghỉ trên tuyến đường cao tốc Bắc – Nam phía Đông	100%
116	116/PLX-NQ-HĐQT	09/05/2024	Phê duyệt triển khai mua bảo hiểm D&O	100%
117	117/PLX-NQ-HĐQT	09/05/2024	Chưa xem xét dự án” Cải tạo, nâng cấp tuyến ống xăng dầu F159 từ Hải Dương đi H101 bằng ống 10inch”	100%
118	118/PLX-NQ-HĐQT	13/05/2024	Phê duyệt chủ trương bổ nhiệm cán bộ Tổng Công ty Vận tải thủy Petrolimex	100%
119	119/PLX-NQ-HĐQT	13/05/2024	Phê duyệt phương án thực hiện chi trả thù lao và chế độ khác cho thành viên HĐQT độc lập Tập đoàn	100%
120	120/PLX-NQ-HĐQT	13/05/2024	Phê duyệt chủ trương bổ nhiệm cán bộ Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	100%
121	121/PLX-NQ-HĐQT	21/05/2024	Thống nhất chủ trương đầu tư dự án “ Triển khai giai đoạn 1, hệ thống thanh toán tự động lại CHXD Petrolimex”	100%
122	122/PLX-NQ-HĐQT	21/05/2024	Ký thư hậu thuẫn cho Công ty TNHH MTV Petrolimex Singapore	100%
123	123/PLX-NQ-HĐQT	21/05/2024	Phê duyệt chủ trương bổ nhiệm lại cán bộ Công ty Xăng dầu Yên Bái	100%
124	124/PLX-NQ-HĐQT	21/05/2024	Phê duyệt chủ trương bổ nhiệm lại cán bộ Công ty Xăng dầu Thái Bình	100%
125	125/PLX-NQ-HĐQT	21/05/2024	Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đầu tư phát triển năm 2024	100%
126	126/PLX-NQ-HĐQT	22/05/2024	Phê duyệt điều động cán bộ Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	100%
127	127/PLX-NQ-HĐQT	27/05/2024	Phê duyệt chủ trương bổ nhiệm cán bộ Tổng Công ty Xây lắp Thương mại Petrolimex	100%
128	128/PLX-NQ-HĐQT	27/05/2024	Phê duyệt chủ trương bổ nhiệm lại cán bộ Công ty Xăng dầu Hà Giang	100%
129	129/PLX-NQ-HĐQT	29/05/2024	Phê duyệt phương án bổ nhiệm cán bộ Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	100%
130	130/PLX-NQ-HĐQT	29/05/2024	Phê duyệt phương án bổ nhiệm cán bộ Tổng Công ty Vận tải thủy Petrolimex	100%
131	131/PLX-NQ-HĐQT	03/06/2024	Phê duyệt phương án thành lập 03 Công ty TNHH MTV kinh doanh xăng dầu trong nước do Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam sở hữu 100% vốn điều lệ	100%
132	132/PLX-NQ-HĐQT	04/06/2024	Thông qua phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất - Tổng kho Xăng dầu Nhà Bè, thuộc Công ty Xăng dầu Khu vực II.	100%
133	133/PLX-NQ-HĐQT	04/06/2024	Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án thuê CHXD Vân Dương-CTXD Bắc Ninh	100%

134	134/PLX-NQ-HĐQT	04/06/2024	Phê duyệt chủ trương bổ nhiệm lại cán bộ Công ty Xăng dầu Yên Bái	100%
135	135/PLX-NQ-HĐQT	04/06/2024	Phê duyệt chủ trương công tác cán bộ Công ty Xăng dầu B12	100%
136	136/PLX-NQ-HĐQT	06/06/2024	Phê duyệt phương án ủy quyền đại diện vốn của Tập đoàn tại Tổng công ty Vận tải thủy Petrolimex	100%
137	137/PLX-NQ-HĐQT	07/06/2024	Phê duyệt nguyên tắc và chủ trương bố trí nhân sự cán bộ diện HĐQT Tập đoàn quản lý tại 04 Công ty Xăng dầu: Sơn La, Hà Nam, Bình Thuận và Hà Sơn Bình	100%
138	138/PLX-NQ-HĐQT	12/06/2024	Phê duyệt công tác cán bộ tại Công ty Xăng dầu Vĩnh Long	100%
139	139/PLX-NQ-HĐQT	12/06/2024	Giao nhiệm vụ phụ trách Văn phòng đại diện Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh	100%
140	140/PLX-NQ-HĐQT	14/06/2024	Thông qua báo cáo tài chính năm 2023 của các Tổng công ty/Công ty TNHH MTV 100% vốn góp của Tập đoàn	100%
141	141/PLX-NQ-HĐQT	14/06/2024	Thực hiện dự án Kho xăng dầu Petrolimex Thanh Hóa	100%
142	142/PLX-NQ-HĐQT	14/06/2024	Phê duyệt phương án điều động, bổ nhiệm cán bộ diện Hội đồng quản trị Tập đoàn quản lý tại các CTXD: Sơn La, Hà Nam, Bình Thuận và Hà Sơn Bình	100%
143	143/PLX-NQ-HĐQT	14/06/2024	Phê duyệt và ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của các CTXD: Sơn La, Hà Nam, Bình Thuận	100%
144	144/PLX-NQ-HĐQT	20/06/2024	Đầu tư tàu của Công ty Cổ phần vận tải xăng dầu đường thủy	100%
145	145/PLX-NQ-HĐQT	20/06/2024	Phê duyệt chủ trương bổ nhiệm cán bộ Công ty Xăng dầu Hà Nam Ninh	100%
146	146/PLX-NQ-HĐQT	20/06/2024	Phê duyệt chủ trương công tác cán bộ tại PGCC và Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	100%
147	147/PLX-NQ-HĐQT	20/06/2024	Phê duyệt công tác cán bộ tại Công ty XD Hà Nam Ninh	100%
148	148/PLX-NQ-HĐQT	20/06/2024	Phê duyệt chủ trương điều động cán bộ Công ty Xăng dầu Phú Thọ	100%
149	149/PLX-NQ-HĐQT	20/06/2024	Phê duyệt chủ trương bổ nhiệm lại cán bộ Công ty Xăng dầu Khu vực II	100%
150	150/PLX-NQ-HĐQT	21/06/2024	Chấp thuận chủ trương dừng hợp tác kinh doanh dự án Petrolimex – Cửa hàng 129 của Công ty XD Tây Ninh	100%
151	151/PLX-NQ-HĐQT	27/06/2024	Bộ cước vận tải nhóm tàu P và tàu chở FO, nhóm tàu dưới 10.000 DWT và tàu đường sông	100%
152	152/PLX-NQ-HĐQT	27/06/2024	Phê duyệt định mức công nợ phải trả Tập đoàn của Công ty TNHH MTV Petrolimex Lào	100%
153	153/PLX-NQ-HĐQT	28/06/2024	Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng “Cải tạo, nâng cấp tuyến ống xăng dầu F159 từ Hải Dương đi K133 bằng ống 8inch” của Công ty Xăng dầu B12	100%
154	154/PLX-NQ-HĐQT	28/06/2024	Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 của các Tổng Công ty, Công ty TNHH MTV.	100%
155	155/PLX-NQ-HĐQT	28/06/2024	Phê duyệt và ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động tại 03 CTXD: Hà Sơn Bình, Hà Nam Ninh, Bà Rịa - Vũng Tàu	100%

			sau tách chi nhánh và Quy định phân công người đại diện pháp luật tại Công ty Xăng dầu Hà Nam và Bình Thuận	
156	156/PLX-NQ-HĐQT	28/06/2024	Phê duyệt chủ trương bổ nhiệm lại Giám đốc Công ty Xăng dầu B12	100%
157	157/PLX-NQ-HĐQT	28/06/2024	Phê duyệt bổ nhiệm lại cán bộ B12	100%
158	158/PLX-NQ-HĐQT	28/06/2024	Phê duyệt chủ trương bổ nhiệm lại Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty Xăng dầu Quảng Trị	100%
159	159/PLX-NQ-HĐQT	28/06/2024	Phê duyệt bổ nhiệm lại Chủ tịch Giám đốc Công ty Xăng dầu Quảng Ngãi	100%
160	160/PLX-NQ-HĐQT	28/06/2024	Phê duyệt bổ nhiệm cán bộ Công ty PA	100%
161	161/PLX-NQ-HĐQT	28/06/2024	Phê duyệt quyết toán Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2023 và kế hoạch năm 2024 của Công ty TNHH Liên doanh kho ngoại quan Vân Phong	100%
B	QUYẾT ĐỊNH			
1	005/PLX-QĐ-HĐQT	03/01/2024	Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Trụ sở làm việc Công ty TNHH Xăng dầu Nam Tây Nguyên	100%
2	006/PLX-QĐ-HĐQT	03/01/2024	Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Trụ sở văn phòng Công ty Xăng dầu Sông Bé	100%
3	008/PLX-QĐ-HĐQT	04/01/2024	Phê duyệt đề cương, nhiệm vụ, dự toán chi phí gói thầu: Tư vấn thiết kế kiến trúc cảnh quan, thiết kế nội thất	100%
4	012/PLX-QĐ-HĐQT	05/01/2024	Thay đổi địa chỉ trụ sở chính CTXD Tây Nam Bộ	100%
5	013/PLX-QĐ-HĐQT	08/01/2024	Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Xăng dầu Quảng Ngãi	100%
6	014/PLX-QĐ-HĐQT	08/01/2024	Phân công người đại diện pháp luật CTXD Quảng Ngãi	100%
7	015/PLX-QĐ-HĐQT	08/01/2024	Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Xăng dầu KV5	100%
8	017/PLX-QĐ-HĐQT	10/01/2024	Khen thưởng năm 2023	100%
9	019/PLX-QĐ-HĐQT	10/01/2024	Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Xăng dầu PGCC	100%
10	018/PLX-QĐ-HĐQT	10/01/2024	Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Xăng dầu Thừa ThiênHuế	100%
11	025/PLX-QĐ-HĐQT	11/01/2024	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu bổ sung gói thầu Tư vấn quản lý dự án thuộc dự án Trụ sở văn phòng Petrolimex Hải Dương	100%
12	022/PLX-QĐ-HĐQT	11/01/2024	Giao chỉ tiêu kế hoạch SXKD và ĐTPT năm 2024 các đơn vị	100%
13	023/PLX-QĐ-HĐQT	11/01/2024	Giao chỉ tiêu kế hoạch SXKD và ĐTPT năm 2024 Công ty mẹ Tập đoàn	100%
14	032/PLX-QĐ-HĐQT	15/01/2024	Cán bộ đi công tác nước ngoài	100%
15	039/PLX-QĐ-HĐQT	18/01/2024	Người đại diện theo pháp luật của CTXD Quảng Ngãi	100%
16	055/PLX-QĐ-HĐQT	19/01/2024	Thôi giữ chức vụ	100%
17	056/PLX-QĐ-HĐQT	19/01/2024	Bổ nhiệm cán bộ	100%
18	060/PLX-QĐ-HĐQT	25/01/2024	Thay đổi địa chỉ CTXD Vĩnh Long	100%
19	075/PLX-QĐ-HĐQT	30/01/2024	Phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình Trụ sở văn phòng Công ty và Trung tâm giới thiệu sản phẩm Công ty Xăng dầu Thanh Hoá	100%

20	077/PLX-QĐ-HĐQT	30/01/2024	Phê duyệt dự toán gói thầu, kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: TV41 Dự án: Tòa nhà Văn phòng Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	100%
21	082/PLX-QĐ-HĐQT	01/02/2024	Nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí	100%
22	084/PLX-QĐ-HĐQT	01/02/2024	Hỗ trợ tặng quà Tết Giáp Thìn	100%
23	090/PLX-QĐ-HĐQT	05/02/2024	Phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình Văn phòng công ty Xăng dầu Cao Bằng	100%
24	091/PLX-QĐ-HĐQT	05/02/2024	Phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình Trụ sở văn phòng chi nhánh Xăng dầu Ninh Bình	100%
25	095/PLX-QĐ-HĐQT	06/02/2024	Khen thưởng	100%
26	096/PLX-QĐ-HĐQT	06/02/2024	Khen thưởng	100%
27	097/PLX-QĐ-HĐQT	06/02/2024	Khen thưởng	100%
28	098/PLX-QĐ-HĐQT	06/02/2024	Thành lập BCĐ ĐHCĐ TN 2024	100%
29	099/PLX-QĐ-HĐQT	06/02/2024	Thành lập TB giúp việc BCĐ 2024	100%
30	113/PLX-QĐ-HĐQT	16/02/2024	Thành lập Ban KTXN tư cách CĐ năm 2024	100%
31	114/PLX-QĐ-HĐQT	16/02/2024	Thành lập BKP ĐHCĐ thường niên 2024	100%
32	117/PLX-QĐ-HĐQT	19/02/2024	Cán bộ đi công tác nước ngoài	100%
33	118/PLX-QĐ-HĐQT	19/02/2024	Cán bộ đi công tác nước ngoài	100%
34	119/PLX-QĐ-HĐQT	20/02/2024	Khen thưởng	100%
35	122/PLX-QĐ-HĐQT	21/02/2024	Thay đổi Đăng kí kinh doanh PGCC	100%
36	133/PLX-QĐ-HĐQT	21/02/2024	Cán bộ đi công tác nước ngoài	100%
37	123/PLX-QĐ-HĐQT	21/02/2024	Thay đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh CTXD B12	100%
38	124/PLX-QĐ-HĐQT	21/02/2024	Thay đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh CTXD KV3	100%
39	125/PLX-QĐ-HĐQT	21/02/2024	Thay đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh CTXD Bắc Thái	100%
40	126/PLX-QĐ-HĐQT	21/02/2024	Thay đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh CTXD Nghệ An	100%
41	127/PLX-QĐ-HĐQT	21/02/2024	Thay đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh CTXD KV5	100%
42	128/PLX-QĐ-HĐQT	21/02/2024	Thay đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh CTXD Bắc Tây Nguyên	100%
43	129/PLX-QĐ-HĐQT	21/02/2024	Thay đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh CTXD KV2	100%
44	130/PLX-QĐ-HĐQT	21/02/2024	Thay đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh CTXD Tây Nam Bộ	100%
45	131/PLX-QĐ-HĐQT	21/02/2024	Thay đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh CTXD Bà Rịa – Vũng Tàu	100%
46	132/PLX-QĐ-HĐQT	21/02/2024	Thay đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh CTXD Đồng Nai	100%
47	143/PLX-QĐ-HĐQT	23/02/2024	Thành lập Nhóm công tác xây dựng BCPTBV 2023	100%
48	144/PLX-QĐ-HĐQT	23/02/2024	Thành lập Nhóm công tác xây dựng Báo cáo Thường niên năm 2023	100%
49	142/PLX-QĐ-HĐQT	23/02/2024	Ban hành quy chế quản lý tài chính CTXD Quảng Ngãi	100%
50	155/PLX-QĐ-HĐQT	28/02/2024	Phê duyệt dự án Trụ sở văn phòng công ty Xăng dầu Thái Bình	100%
51	158/PLX-QĐ-HĐQT	29/02/2024	Bổ nhiệm cán bộ	100%
52	159/PLX-QĐ-HĐQT	29/02/2024	Bổ nhiệm cán bộ	100%
53	160/PLX-QĐ-HĐQT	29/02/2024	Bổ nhiệm lại cán bộ	100%

54	166/PLX-QĐ-HĐQT	01/03/2024	Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Trụ sở công ty Xăng dầu Nghệ An	100%
55	167/PLX-QĐ-HĐQT	01/03/2024	Phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng Dự án trạm dừng nghỉ	100%
56	168/PLX-QĐ-HĐQT	01/03/2024	Phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng Dự án trạm dừng nghỉ	100%
57	169/PLX-QĐ-HĐQT	01/03/2024	Phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng Dự án trạm dừng nghỉ	100%
58	170/PLX-QĐ-HĐQT	01/03/2024	Phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng Dự án trạm dừng nghỉ	100%
59	171/PLX-QĐ-HĐQT	01/03/2024	Phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng Dự án trạm dừng nghỉ	100%
60	174/PLX-QĐ-HĐQT	01/03/2024	Phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng Dự án trạm dừng nghỉ	100%
61	172/PLX-QĐ-HĐQT	01/03/2024	Phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng Dự án trạm dừng nghỉ	100%
62	173/PLX-QĐ-HĐQT	01/03/2024	Phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng Dự án trạm dừng nghỉ	100%
63	161/PLX-QĐ-HĐQT	01/03/2024	Cán bộ đi công tác nước ngoài	100%
64	162/PLX-QĐ-HĐQT	01/03/2024	Cán bộ đi công tác nước ngoài	100%
65	176/PLX-QĐ-HĐQT	01/03/2024	Cán bộ đi công tác nước ngoài	100%
66	185/PLX-QĐ-HĐQT	05/03/2024	Bổ sung CDCV, áp dụng mức lương CDCV trong hệ thống Thang lương, bảng lương, phụ cấp lương tại Tập đoàn từ ngày 01/01/2024	100%
67	187/PLX-QĐ-HĐQT	05/03/2024	Cán bộ đi công tác nước ngoài	100%
68	188/PLX-QĐ-HĐQT	06/03/2024	Cán bộ đi công tác nước ngoài	100%
69	189/PLX-QĐ-HĐQT	06/03/2024	Cán bộ đi công tác nước ngoài	100%
70	198/PLX-QĐ-HĐQT	08/03/2024	Kế hoạch công tác pháp chế, kiểm tra, giám sát, kiểm toán nội bộ; giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2024	100%
71	201/PLX-QĐ-HĐQT	11/03/2024	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án Trụ sở làm việc Công ty TNHH Xăng dầu Nam Tây Nguyên	100%
72	202/PLX-QĐ-HĐQT	11/03/2024	Cử cán bộ tham gia đoàn CPJ-3-24	100%
73	205/PLX-QĐ-HĐQT	11/03/2024	Nghị việc hưởng chế độ hưu trí	100%
74	206/PLX-QĐ-HĐQT	13/03/2024	Bổ sung chỉ tiết NNKD CTXD Khu vực II	100%
75	216/PLX-QĐ-HĐQT	14/03/2024	Điều động và bổ nhiệm cán bộ	100%
76	210/PLX-QĐ-HĐQT	14/03/2024	Quyết định giám sát CTXD Hà Bắc	100%
77	226/PLX-QĐ-HĐQT	19/03/2024	Quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2021-2026 và nhiệm kỳ 2026-2031 tại các TCT, CTCP, CT TNHH 2 thành viên trở lên do Tập đoàn nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	100%
78	227/PLX-QĐ-HĐQT	19/03/2024	Cán bộ đi công tác nước ngoài	100%
79	234/PLX-QĐ-HĐQT	21/03/2024	Điều động và bổ nhiệm cán bộ	100%
80	235/PLX-QĐ-HĐQT	21/03/2024	Ban hành quy chế dân chủ PLX	100%
81	237/PLX-QĐ-HĐQT	21/03/2024	Điều chỉnh thời gian hoàn thành Hợp đồng	100%
82	240/PLX-QĐ-HĐQT	22/03/2024	Cán bộ đi công tác nước ngoài	100%

83	244/PLX-QĐ-HĐQT	25/03/2024	Ban hành quy chế CSXH Tập đoàn	100%
84	256/PLX-QĐ-HĐQT	27/03/2024	Phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình Trụ sở văn phòng công ty Xăng dầu Hà Tĩnh	100%
85	259/PLX-QĐ-HĐQT	28/03/2024	Cán bộ đi công tác nước ngoài	100%
86	261/PLX-QĐ-HĐQT	28/03/2024	Điều động và bổ nhiệm cán bộ	100%
87	260/PLX-QĐ-HĐQT	28/03/2024	Phê duyệt quỹ tiền lương và thù lao kiểm soát viên năm 2023	100%
88	270/PLX-QĐ-HĐQT	29/03/2024	Cán bộ đi công tác nước ngoài	100%
89	275/PLX-QĐ-HĐQT	01/04/2024	Cán bộ đi công tác nước ngoài	100%
90	276/PLX-QĐ-HĐQT	01/04/2024	Thành lập Nhóm công tác Tổ giúp việc thoái vốn tại PVOil Bình Thuận	100%
91	278/PLX-QĐ-HĐQT	02/04/2024	Giao kiêm giữ chức vụ Giám đốc CTXD Long An	100%
92	279/PLX-QĐ-HĐQT	02/04/2024	Cử người đại diện vốn tập đoàn tại PJICO	100%
93	284/PLX-QĐ-HĐQT	04/04/2024	Kiện toàn Ban Vì sự tiến bộ của Phụ nữ	100%
94	285/PLX-QĐ-HĐQT	04/04/2024	Thành lập BCĐ 70 năm Tập đoàn	100%
95	286/PLX-QĐ-HĐQT	04/04/2024	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc giai đoạn thực hiện dự án Trụ sở văn phòng công ty Xăng dầu Thái Bình	100%
96	289/PLX-QĐ-HĐQT	05/04/2024	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án Trụ sở văn phòng Công ty Xăng dầu Sông Bé	100%
97	298/PLX-QĐ-HĐQT	11/04/2024	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án trạm dừng nghỉ	100%
98	300/PLX-QĐ-HĐQT	11/04/2024	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án trạm dừng nghỉ	100%
99	301/PLX-QĐ-HĐQT	11/04/2024	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án trạm dừng nghỉ	100%
100	302/PLX-QĐ-HĐQT	11/04/2024	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án trạm dừng nghỉ	100%
101	305/PLX-QĐ-HĐQT	11/04/2024	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án trạm dừng nghỉ	100%
102	303/PLX-QĐ-HĐQT	11/04/2024	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án trạm dừng nghỉ	100%
103	304/PLX-QĐ-HĐQT	11/04/2024	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án trạm dừng nghỉ	100%
104	308/PLX-QĐ-HĐQT	12/04/2024	Cán bộ đi công tác nước ngoài	100%
105	309/PLX-QĐ-HĐQT	12/04/2024	Cán bộ đi công tác nước ngoài	100%
106	311/PLX-QĐ-HĐQT	12/04/2024	Hỗ trợ kinh phí thực hiện ASXH huyện đảo Trường Sa	100%
107	331/PLX-QĐ-HĐQT	17/04/2024	Bổ nhiệm lại cán bộ	100%
108	335/PLX-QĐ-HĐQT	19/04/2024	Cử đại diện vốn tại PLC nhiệm kỳ 2024-2029	100%
109	343/PLX-QĐ-HĐQT	22/04/2024	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án Hệ thống phần mềm tự động hóa kho xăng dầu	100%
110	344/PLX-QĐ-HĐQT	22/04/2024	Khen thưởng 2023	100%
111	341/PLX-QĐ-HĐQT	22/04/2024	Xếp loại doanh nghiệp công ty mẹ năm 2023	100%

112	342/PLX-QĐ-HĐQT	22/04/2024	Xếp loại doanh nghiệp năm 2023	100%
113	349/PLX-QĐ-HĐQT	24/04/2024	Phê duyệt áp dụng mô hình thông tin công trình BIM vào dự án Tòa nhà Văn phòng Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	100%
114	351/PLX-QĐ-HĐQT	25/04/2024	Điều động và bổ nhiệm cán bộ	100%
115	352/PLX-QĐ-HĐQT	25/04/2024	Điều động cán bộ	100%
116	359/PLX-QĐ-HĐQT	26/04/2024	Bổ nhiệm cán bộ	100%
117	362/PLX-QĐ-HĐQT	02/05/2024	Đoàn công tác nước ngoài	100%
118	363/PLX-QĐ-HĐQT	02/05/2024	Đoàn đi công tác nước ngoài	100%
119	366/PLX-QĐ-HĐQT	02/05/2024	Nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí	100%
120	364/PLX-QĐ-HĐQT	02/05/2024	Nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí	100%
121	365/PLX-QĐ-HĐQT	02/05/2024	Điều động cán bộ	100%
122	367/PLX-QĐ-HĐQT	02/05/2024	Chỉ định Thư ký Tập đoàn, người phụ trách quản trị Tập đoàn	100%
123	375/PLX-QĐ-HĐQT	06/05/2024	Cán bộ đi công tác nước ngoài	100%
124	386/PLX-QĐ-HĐQT	10/05/2024	Bổ sung NNKD CTXD Hà Tĩnh	100%
125	394/PLX-QĐ-HĐQT	13/05/2024	Cán bộ đi công tác nước ngoài	100%
126	410/PLX-QĐ-HĐQT	20/05/2024	Cán bộ đi công tác nước ngoài	100%
127	413/PLX-QĐ-HĐQT	21/05/2024	Trà cổ tức năm 2024	100%
128	415/PLX-QĐ-HĐQT	21/05/2024	Khen thưởng	100%
129	414/PLX-QĐ-HĐQT	21/05/2024	Điều chỉnh kế hoạch đầu tư phát triển năm 2024	100%
130	426/PLX-QĐ-HĐQT	22/05/2024	Điều động cán bộ	100%
131	434/PLX-QĐ-HĐQT	27/05/2024	Cán bộ đi công tác nước ngoài	100%
132	442/PLX-QĐ-HĐQT	29/05/2024	Tặng quà Trung tâm Nuôi dưỡng Trẻ khuyết tật Hà Nội	100%
133	451/PLX-QĐ-HĐQT	30/05/2024	Bổ nhiệm cán bộ	100%
134	456/PLX-QĐ-HĐQT	30/05/2024	Bổ nhiệm cán bộ	100%
135	458/PLX-QĐ-HĐQT	30/05/2024	Bổ nhiệm cán bộ	100%
136	460/PLX-QĐ-HĐQT	03/06/2024	Tiếp nhận lao động	100%
137	465/PLX-QĐ-HĐQT	05/06/2024	Thành lập Công ty TNHH MTV Xăng dầu Sơn La	100%
138	466/PLX-QĐ-HĐQT	05/06/2024	Thành lập Công ty TNHH MTV Xăng dầu Bình Thuận	100%
139	468/PLX-QĐ-HĐQT	05/06/2024	Thành lập Công ty TNHH MTV Xăng dầu Hà Nam	100%
140	471/PLX-QĐ-HĐQT	06/06/2024	Nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí	100%
141	473/PLX-QĐ-HĐQT	06/06/2024	Cán bộ đi công tác nước ngoài	100%
142	472/PLX-QĐ-HĐQT	06/06/2024	Nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí	100%
143	476/PLX-QĐ-HĐQT	07/06/2024	Thay đổi người đại diện theo pháp luật tại Tổng công ty Vận tải thủy Petrolimex	100%
144	477/PLX-QĐ-HĐQT	07/06/2024	Ủy quyền đại diện vốn của Tập đoàn tại Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex	100%
145	480/PLX-QĐ-HĐQT	07/06/2024	Cán bộ đi công tác nước ngoài	100%
146	483/PLX-QĐ-HĐQT	10/06/2024	Tiếp nhận lao động	100%
147	488/PLX-QĐ-HĐQT	12/06/2024	Khen thưởng	100%
148	489/PLX-QĐ-HĐQT	12/06/2024	Phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng quản trị Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	100%
149	494/PLX-QĐ-HĐQT	13/06/2024	Thành lập Tiểu ban Truyền thông 70 năm Petrolimex	100%

150	496/PLX-QĐ-HĐQT	13/06/2024	Thành lập Tiểu Ban Thi đua-Khen thưởng 70 năm Petrolimex	100%
151	497/PLX-QĐ-HĐQT	13/06/2024	Thành lập Tiểu Ban Lịch sử-Truyền thống 70 năm Petrolimex	100%
152	498/PLX-QĐ-HĐQT	13/06/2024	Thành lập Tiểu ban Khánh tiết, hậu cần, sự kiện 70 năm Petrolimex	100%
153	491/PLX-QĐ-HĐQT	13/06/2024	Giao kiêm nhiệm phụ trách Vp đại diện Tập đoàn tại TP HCM	100%
154	490/PLX-QĐ-HĐQT	13/06/2024	Thôi kiêm nhiệm phụ trách Vp đại diện Tập đoàn tại TP HCM	100%
155	499/PLX-QĐ-HĐQT	13/06/2024	Cán bộ đi công tác nước ngoài	100%
156	500/PLX-QĐ-HĐQT	13/06/2024	Cán bộ đi công tác nước ngoài	100%
157	503/PLX-QĐ-HĐQT	14/06/2024	Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Xăng dầu Sơn La	100%
158	505/PLX-QĐ-HĐQT	14/06/2024	Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Xăng dầu Hà Nam	100%
159	504/PLX-QĐ-HĐQT	14/06/2024	Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Xăng dầu Bình Thuận	100%
160	506/PLX-QĐ-HĐQT	14/06/2024	Bổ nhiệm cán bộ	100%
161	507/PLX-QĐ-HĐQT	14/06/2024	Bổ nhiệm cán bộ	100%
162	508/PLX-QĐ-HĐQT	14/06/2024	Bổ nhiệm cán bộ	100%
163	509/PLX-QĐ-HĐQT	14/06/2024	Bổ nhiệm cán bộ	100%
164	510/PLX-QĐ-HĐQT	14/06/2024	Bổ nhiệm cán bộ	100%
165	511/PLX-QĐ-HĐQT	14/06/2024	Bổ nhiệm cán bộ	100%
166	513/PLX-QĐ-HĐQT	14/06/2024	Điều động và bổ nhiệm cán bộ	100%
167	526/PLX-QĐ-HĐQT	14/06/2024	Bổ nhiệm cán bộ	100%
168	515/PLX-QĐ-HĐQT	14/06/2024	Bổ nhiệm cán bộ	100%
169	517/PLX-QĐ-HĐQT	14/06/2024	Bổ nhiệm cán bộ	100%
170	514/PLX-QĐ-HĐQT	14/06/2024	Bổ nhiệm cán bộ	100%
171	520/PLX-QĐ-HĐQT	14/06/2024	Bổ nhiệm cán bộ	100%
172	521/PLX-QĐ-HĐQT	14/06/2024	Bổ nhiệm cán bộ	100%
173	522/PLX-QĐ-HĐQT	14/06/2024	Bổ nhiệm cán bộ	100%
174	519/PLX-QĐ-HĐQT	14/06/2024	Bổ nhiệm cán bộ	100%
175	518/PLX-QĐ-HĐQT	14/06/2024	Điều động và bổ nhiệm cán bộ	100%
176	523/PLX-QĐ-HĐQT	14/06/2024	Bổ nhiệm cán bộ	100%
177	512/PLX-QĐ-HĐQT	14/06/2024	Thôi giữ chức vụ KSV	100%
178	524/PLX-QĐ-HĐQT	14/06/2024	Bổ nhiệm cán bộ	100%
179	525/PLX-QĐ-HĐQT	14/06/2024	Bổ nhiệm cán bộ	100%
180	527/PLX-QĐ-HĐQT	14/06/2024	Bổ nhiệm cán bộ	100%
181	528/PLX-QĐ-HĐQT	14/06/2024	Bổ nhiệm cán bộ	100%
182	529/PLX-QĐ-HĐQT	14/06/2024	Bổ nhiệm cán bộ	100%
183	530/PLX-QĐ-HĐQT	14/06/2024	Bổ nhiệm cán bộ	100%
184	516/PLX-QĐ-HĐQT	14/06/2024	Bổ nhiệm cán bộ	100%
185	533/PLX-QĐ-HĐQT	14/06/2024	Bổ nhiệm cán bộ	100%
186	535/PLX-QĐ-HĐQT	17/06/2024	Điều chỉnh vốn điều lệ CTXD Bà Rịa Vũng Tàu	100%

187	536/PLX-QĐ-HĐQT	17/06/2024	Điều chỉnh vốn điều lệ CTXD Hà Nam Ninh	100%
188	538/PLX-QĐ-HĐQT	18/06/2024	Thành lập Tiểu Ban Văn nghệ - Thể thao 70 năm PLX	100%
189	539/PLX-QĐ-HĐQT	18/06/2024	Ban hành quy chế quản lý tài chính CTXD Sơn La	100%
190	541/PLX-QĐ-HĐQT	18/06/2024	Ban hành quy chế quản lý tài chính CTXD Hà Nam	100%
191	540/PLX-QĐ-HĐQT	18/06/2024	Ban hành quy chế quản lý tài chính CTXD Bình Thuận	100%
192	559/PLX-QĐ-HĐQT	26/06/2024	Cán bộ đi công tác nước ngoài	100%
193	560/PLX-QĐ-HĐQT	26/06/2024	Cán bộ đi công tác nước ngoài	100%
194	562/PLX-QĐ-HĐQT	26/06/2024	Kiện toàn BCD công tác CSXH	100%
195	561/PLX-QĐ-HĐQT	26/06/2024	Cán bộ đi công tác nước ngoài	100%
196	569/PLX-QĐ-HĐQT	27/06/2024	Cán bộ đi công tác nước ngoài	100%
197	580/PLX-QĐ-HĐQT	28/06/2024	Bổ nhiệm lại cán bộ	100%
198	572/PLX-QĐ-HĐQT	28/06/2024	Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Xăng dầu Hà Nam Ninh	100%
199	573/PLX-QĐ-HĐQT	28/06/2024	Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Xăng dầu Bà Rịa – Vũng Tàu	100%
200	574/PLX-QĐ-HĐQT	28/06/2024	Phân công người đại diện pháp luật CTXD Bình Thuận	100%
201	575/PLX-QĐ-HĐQT	28/06/2024	Phân công người đại diện pháp luật CTXD Hà Nam	100%
202	577/PLX-QĐ-HĐQT	28/06/2024	Thay đổi người đại diện pháp luật CTXD Hà Sơn Bình	100%
203	576/PLX-QĐ-HĐQT	28/06/2024	Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Xăng dầu Hà Sơn Bình	100%
204	582/PLX-QĐ-HĐQT	28/06/2024	Quyết định Phân phối lợi nhuận năm 2023 của các Tổng công ty/ Công ty TNHH MTV	100%
205	583/PLX-QĐ-HĐQT	28/06/2024	Quyết định điều quỹ KTPL về Tập đoàn	100%
206	584/PLX-QĐ-HĐQT	28/06/2024	Quyết định điều bổ sung quỹ KTPL cho công ty	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm)/*Board of Supervisors (Annual report):*

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ *Information about members of Board of Supervisors:*

Stt No.	Thành viên BKS/ <i>Members of Board of Supervisors/</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
	Ông Đặng Quang Tuấn	Trưởng BKS	26/06/2020	Cử nhân Kế toán
2	Bà Hoàng Mai Ninh	Kiểm soát viên	27/04/2018	Thạc sĩ Quản lý kinh tế
3	Bà Đinh Kiều Trang	Kiểm soát viên	29/03/2022	Thạc sĩ Tài chính Ngân hàng
4	Ông Kuroda Norimasa	Kiểm soát viên	26/04/2024 (Miễn nhiệm)	Cử nhân Kinh tế quốc tế
5	Ông Okuma Atsushi	Kiểm soát viên	26/04/2024	Cử nhân Kinh tế
6	Ông Mai Việt Dũng	Kiểm soát viên	26/04/2024	Cử nhân Kinh tế và Kinh doanh quốc tế, Chứng chỉ ACCA, Chứng chỉ Kiểm toán viên

2. Cuộc họp của BKS/ *Meetings of Board of Supervisors*

Stt No.	Thành viên BKS/ <i>Members of Board of Supervisors</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Ông Đặng Quang Tuấn	2/2	100%	100%	
2	Bà Hoàng Mai Ninh	2/2	100%	100%	
3	Bà Đinh Kiều Trang	2/2	100%	100%	
4	Ông Kuroda Norimasa	1/2	50%	100%	Miễn nhiệm TV BKS từ 26/4/2024
5	Ông Okuma Atsushi	1/2	50%	100%	Bắt đầu là TV BKS từ 26/4/2024
6	Ông Mai Việt Dũng	1/2	50%	100%	Bắt đầu là TV BKS từ 26/4/2024

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/*Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors:*

- Giám sát việc ban hành, thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT Tập đoàn: Các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT Tập đoàn được ban hành trên cơ sở tuân thủ Điều lệ Tập đoàn, Nghị quyết ĐHĐCĐ và các quy định, quy chế quản trị nội bộ của Tập đoàn.

- Giám sát việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của HĐQT Tập đoàn như: Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024; Xây dựng và triển khai thực hiện KHSXKD năm 2024; Triển khai thực hiện tái cấu trúc Tập đoàn; Tổ chức và chỉ đạo thực hiện các chế độ, chính sách đối với người lao động...

- Nhìn chung, hoạt động của HĐQT Tập đoàn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo Luật định, phù hợp với các quy định của pháp luật, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Điều lệ Tập đoàn.

- Tổng Giám đốc đã tuân thủ đúng chức năng, nhiệm vụ và phân cấp của HĐQT, tích cực triển khai thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT Tập đoàn.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/*the coordination among the Board of Supervisors, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

- BKS luôn quan tâm, chú trọng phối hợp với HĐQT, Ban TGD, các cán bộ quản lý khác; với Cổ đông trong quá trình tổ chức thực hiện chức năng, quyền hạn theo quy định.

- HĐQT, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác đã cung cấp tài liệu, thông tin cần thiết theo yêu cầu của BKS; Các kiến nghị của BKS đã được triển khai thực hiện.

- BKS thông báo kịp thời tới HĐQT, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác về phân công nhiệm vụ của KSV phù hợp với cơ cấu nhân sự, kế hoạch và kết quả thực hiện công tác giám sát.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/*Other activities of the Board of Supervisors (if any):*

- Xây dựng, hoàn thiện các Báo cáo thuộc chức năng, nhiệm vụ của BKS (báo cáo của BKS trình ĐHĐCĐ, Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC); Phối hợp với HĐQT Tập đoàn rà soát các tài liệu, nội dung... trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Tập đoàn theo quy định.

- Tham gia bỏ phiếu tín nhiệm theo quy trình để giám sát công tác tổ chức cán bộ tại Tập đoàn.

- Xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch giám sát năm 2024. Thông qua đó, tổ chức giám sát tại 3 đơn vị là công ty TNHH MTV kinh doanh xăng dầu (Quảng Nam, Tây Ninh và Lâm Đồng).

- Thực hiện việc giám sát chuyên đề “công tác bán hàng và gửi lại hàng tại các cửa hàng bán lẻ xăng dầu”.

- Đánh giá lợi nhuận kinh doanh xăng dầu năm 2023 và đề xuất xem xét lựa chọn công thức giá mua cho kỳ 6 tháng cuối năm 2024. Các kiến nghị này đã được Tổng Giám đốc cân nhắc và chỉ đạo

bộ phận có liên quan phối hợp nghiên cứu.

- Đánh giá công tác quản lý hao hụt khâu nhập khẩu năm 2023.
- Theo dõi tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ, nghị quyết HĐQT.
- Theo dõi, giám sát tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua.
- Tham gia việc rà soát, xây dựng, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định, quy trình quản trị của Tập đoàn như: Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng, Quy chế quản lý cửa hàng xăng dầu, Quy định quản lý chi tiêu thường xuyên, ...
- Tham gia các cuộc họp HĐQT.
- Tham gia các chương trình công tác theo chức năng nhiệm vụ.
- Thực hiện nhiệm vụ Kiểm soát viên tại các đơn vị được phân công.
- Thực hiện các nhiệm vụ liên quan khác của Tập đoàn.

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/Members of Board of Management	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn Qualification	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /
1	Ông Đào Nam Hải (Tổng Giám đốc)	11/08/1974	Thạc sỹ Kinh tế, Thạc sỹ Luật	01/03/2022
2	Ông Trần Ngọc Năm (Phó Tổng Giám đốc)	06/12/1965	Cử nhân Kế toán	01/03/2012
3	Ông Nguyễn Quang Dũng (Phó Tổng Giám đốc)	08/04/1972	Thạc sỹ CN Hóa	01/04/2017
4	Ông Nguyễn Văn Sự (Phó Tổng Giám đốc)	15/10/1966	Thạc sỹ Kinh tế	01/04/2017
5	Ông Nguyễn Xuân Hùng (Phó Tổng Giám đốc)	11/06/1965	CN ngành KT đối ngoại	15/05/2018
6	Ông Lưu Văn Tuyển (Phó Tổng Giám đốc)	27/09/1969	Thạc sỹ kinh tế	01/01/2019
7	Ông Nguyễn Sỹ Cường (Phó Tổng Giám đốc)	11/05/1974	Thạc sỹ Kinh tế đối ngoại	01/01/2021
8	Ông Nguyễn Ngọc Tú (Phó Tổng Giám đốc)	13/02/1981	Thạc sỹ QTKD, Thạc sỹ Kinh tế, CN Kinh tế	01/07/2023
9	Ông Nguyễn Đình Dương (Phó Tổng Giám đốc)	18/08/1968	Thạc sỹ Kinh tế	01/05/2024

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên Name	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ Qualification	Ngày bổ nhiệm Date of appointment
Ông Nguyễn Bá Tùng	05/08/1972	Cử nhân Tài chính Ngân hàng	01/01/2019

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công

ty/Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, General Director, other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/*The list of affiliated persons of the public company (Annual report) and transactions of affiliated persons of the Company*

Kèm theo

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power*: **Không**

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm)/Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Annual report)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company: **Kèm theo**

Nơi nhận/Recipients:

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS

Phạm Văn Thanh

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2024

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẾN NGÀY 30/06/2024

(Kèm theo văn bản số: 1790/PLX-HĐQT ngày 30 tháng 07 năm 2024 của HĐQT Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam)

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa a chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
I	Hội đồng quản trị								
1	Phạm Văn Thanh		Chủ tịch HĐQT			01/05/2018			Người nội bộ
2	Đào Nam Hải		Thành viên HĐQT, TGD			10/2017			Người nội bộ
3	Trần Ngọc Năm		Thành viên HĐQT, Phó TGD			03/2012			Người nội bộ
4	Lưu Văn Tuyển		Thành viên HĐQT, Phó TGD			26/06/2023			Người nội bộ
5	Lê Văn Hướng		Thành viên HĐQT			06/2016	01/06/2024	Nghỉ hưu	Người nội bộ
6	Nguyễn Anh Dũng		Thành viên HĐQT Tập đoàn, CT HĐTV Tcty Vận tải Thủy Petrolimex			06/2016			Người nội bộ
7	Trần Tuấn Linh		Thành viên HĐQT			26/04/2024		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
8	Kimura Ken		Thành viên HĐQT Tập đoàn, TGD Công ty TNHH ENEOS Việt Nam			29/03/2022	26/04/2024	Miễn nhiệm	Người nội bộ
9	Endo Tsuyoshi		Thành viên HĐQT Tập đoàn, TGD Công ty TNHH ENEOS Việt Nam			26/04/2024		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
10	Võ Văn Quyền		Thành viên HĐQT độc lập			29/03/2022	26/04/2024	Miễn nhiệm	Người nội bộ
11	Đinh Thái Hương		Thành viên HĐQT độc lập			26/04/2024		Bỏ nhiệm	Người nội bộ

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH NSH <i>No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
II	Ban Kiểm soát								
1	Đặng Quang Tuấn		Trưởng Ban Kiểm soát			26/06/2020			Người nội bộ
2	Nguyễn Vinh Thanh		Kiểm soát viên			23/06/2016	26/04/2024	Nghỉ hưu	Người nội bộ
3	Đinh Thị Kiều Trang		Kiểm soát viên			29/03/2022			Người nội bộ
4	Hoàng Mai Ninh		Kiểm soát viên			27/04/2018			Người nội bộ
5	Kuroda Norimasa		Kiểm soát viên			29/03/2022	26/04/2024	Miễn nhiệm	Người nội bộ
6	Okuma Atsushi		Kiểm soát viên			26/04/2024			Người nội bộ
7	Mai Việt Dũng		Kiểm soát viên			26/04/2024		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
III	Ban Giám đốc điều hành								
1	Nguyễn Văn Sự		Phó TGĐ			04/2017			Người nội bộ
2	Nguyễn Quang Dũng		Phó TGĐ			04/2017			Người nội bộ
3	Nguyễn Xuân Hùng		Phó TGĐ			15/05/2018			Người nội bộ
4	Nguyễn Sỹ Cường		Phó TGĐ			01/01/2021			Người nội bộ
5	Nguyễn Ngọc Tú		Phó TGĐ			01/07/2023			Người nội bộ
6	Nguyễn Đình Dương		Phó TGĐ			01/05/2024			Người nội bộ
IV	Kế toán trưởng - Người công bố thông tin								
1	Nguyễn Bá Tùng		Kế toán trưởng			01/01/2019			Người nội bộ
V	Thư ký công ty - Người phụ trách quản trị công ty								
1	Trần Sỹ Giang		Trưởng Ban Tổng hợp HDQT			01/11/2022			Người nội bộ
VI	Công ty con								
1	Công ty Xăng dầu Khu vực I - Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên					11/2011			Công ty con
2	Công ty Xăng dầu Khu vực III - TNHH một thành viên					11/2011			Công ty con
3	Công ty Xăng dầu B12					11/2011			Công ty con
4	Công ty Xăng dầu Hà Bắc					11/2011			Công ty con

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa a chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
5	Công ty TNHH Xăng dầu Bắc Thái					11/2011			Công ty con
6	Công ty Xăng dầu Phú Thọ					11/2011			Công ty con
7	Công ty Xăng dầu Hà Nam Ninh					11/2011			Công ty con
8	Công ty Xăng dầu Thanh Hoá - Công ty TNHH					11/2011			Công ty con
9	Công ty Xăng dầu Nghệ An					11/2011			Công ty con
10	Công ty Xăng dầu Hà Tĩnh					11/2011			Công ty con
11	Công ty Xăng dầu Hà Sơn Bình- Công ty TNHH một thành viên					11/2011			Công ty con
12	Công ty Xăng dầu Điện Biên					11/2011			Công ty con
13	Công ty Xăng dầu Yên Bái					11/2011			Công ty con
14	Công ty TNHH một thành viên Xăng dầu Thái Bình					11/2011			Công ty con
15	Công ty Xăng dầu Cao Bằng					11/2011			Công ty con
16	Công ty Xăng dầu Tuyên Quang - Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên					11/2011			Công ty con
17	Công ty Xăng dầu Lào Cai					11/2011			Công ty con
18	Công ty Xăng dầu Hà Giang					11/2011			Công ty con
19	Công ty Xăng dầu Khu vực V - TNHH một thành viên					11/2011			Công ty con
20	Công ty Xăng dầu Bình Định					11/2011			Công ty con
21	Công ty Xăng dầu Phú Khánh					11/2011			Công ty con
22	Công ty TNHH MTV Xăng dầu Bắc Tây Nguyên					11/2011			Công ty con
23	Công ty Xăng dầu Thừa Thiên Huế					11/2011			Công ty con
24	Công ty TNHH Xăng dầu Nam Tây Nguyên					11/2011			Công ty con
25	Công ty TNHH Xăng dầu Lâm Đồng					11/2011			Công ty con
26	Công ty Xăng dầu Quảng Bình					11/2011			Công ty con
27	Công ty Xăng dầu Quảng Trị					11/2011			Công ty con

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH <i>No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
28	Công ty TNHH một thành viên Xăng dầu Quảng Ngãi					11/2011			Công ty con
29	Công ty Xăng dầu Khu vực II TNHH một thành viên					11/2011			Công ty con
30	Công ty TNHH MTV Xăng dầu Tây Nam Bộ					11/2011			Công ty con
31	Công ty TNHH MTV Xăng dầu Bà Rịa - Vũng Tàu					11/2011			Công ty con
32	Công ty Xăng dầu Đồng Tháp (TNHH 01TV)					11/2011			Công ty con
33	Công ty Xăng dầu Long An					11/2011			Công ty con
34	Công ty Xăng dầu Vĩnh Long					11/2011			Công ty con
35	Công ty TNHH một thành viên Xăng dầu Trà Vinh					11/2011			Công ty con
36	Công ty Xăng dầu Cà Mau					11/2011			Công ty con
37	Công ty Xăng dầu Sông Bé - TNHH MTV					11/2011			Công ty con
38	Công ty Xăng dầu Tiền Giang					11/2011			Công ty con
39	Công ty Xăng dầu Bến Tre					11/2011			Công ty con
40	Công ty TNHH một thành viên Xăng dầu An Giang					11/2011			Công ty con
41	Công ty Xăng dầu Tây Ninh					11/2011			Công ty con
42	Công ty Xăng dầu Đồng Nai					11/2011			Công ty con
43	Công ty TNHH MTV Xăng dầu Lai Châu					11/2011			Công ty con
44	Công ty TNHH MTV Xăng dầu Hải Dương					01/10/2023			Công ty con
45	Công ty TNHH MTV Xăng dầu Hưng Yên					01/10/2023			Công ty con

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
46	Công ty TNHH MTV Xăng dầu Bắc Ninh					01/10/2023			Công ty con
47	Công ty TNHH MTV Xăng dầu Vĩnh Phúc					01/10/2023			Công ty con
48	Công ty TNHH MTV Xăng dầu Quảng Nam					01/10/2023			Công ty con
49	Công ty TNHH MTV Petrolimex Singapore					11/2011			Công ty con
50	Công ty TNHH MTV Petrolimex Lào					11/2011			Công ty con
51	Tổng công ty Vận tải Thủy Petrolimex					2013			Công ty con
52	Tổng công ty Dịch vụ Xăng dầu Petrolimex					01/10/2017			Công ty con
53	Công ty TNHH MTV - Tổng công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex					31/03/2020			Công ty con
54	Tổng Công ty Hóa dầu Petrolimex - CTCP					11/2011			Công ty con
55	Tổng Công ty Gas Petrolimex - CTCP					11/2011			Công ty con
56	Công ty CP Nhiên liệu bay Petrolimex					11/2011			Công ty con
57	Công ty TNHH Liên doanh Kho Ngoại quan Xăng dầu Vân Phong					11/2011			Công ty con
58	Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Petrolimex					2011			Công ty liên kết
59	Công ty TNHH Castrol BP Petco					2011			Công ty liên doanh
60	Công ty Cổ phần Thương mại Tuyên Quang					2011			Công ty liên kết
61	Công ty Cổ phần Dịch vụ đường cao tốc Việt Nam					2011			Công ty liên kết

TẬP ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2024

GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ ĐẾN NGÀY 30/06/2024

(Kèm theo văn bản số: 1790/PLX-HĐQT ngày 30 tháng 07 năm 2024 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch		Ghi chú
1	CTXD Hà Giang	Công ty con cấp 1			06T.2024		Doanh thu bán hàng hoá	821.249.663.882	
							DTTC - Cổ tức lợi nhuận được chia	819.596.130.053	
							DTTC - Lãi sử dụng vốn	1.555.302.598	
							Mua hàng hóa và dịch vụ khác	21.264.214	
							CPTC - Lãi sử dụng vốn	16.312.364	
								60.654.653	
2	CTXD Cao Bằng	Công ty con cấp 1			06T.2024		Doanh thu bán hàng hoá	485.508.927.208	
							DTTC - Lãi sử dụng vốn	485.404.446.393	
							Mua hàng hóa và dịch vụ khác	96.936.204	
							CPTC - Lãi sử dụng vốn	1.829.455	
								5.715.156	
3	CTXD Lai Châu	Công ty con cấp 1			06T.2024		Doanh thu bán hàng hoá	421.114.250.220	
							DTTC - Lãi sử dụng vốn	420.809.513.840	
							Mua hàng hóa và dịch vụ khác	300.461.616	
								4.274.764	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch		Ghi chú
4	CTXD Lào Cai	Công ty con cấp 1			06T.2024		Doanh thu bán hàng hoá Mua hàng hóa và dịch vụ khác CPTC - Lãi sử dụng vốn	813.534.858.973 813.389.071.807 12.678.181 133.108.985	
5	CTXD Điện Biên	Công ty con cấp 1			06T.2024		Doanh thu bán hàng hoá DTTC - Lãi sử dụng vốn Mua hàng hóa và dịch vụ khác	636.601.095.385 636.226.695.459 362.399.926 12.000.000	
6	CTXD Tuyên Quang	Công ty con cấp 1			06T.2024		Doanh thu bán hàng hoá DTTC - Lãi sử dụng vốn Mua hàng hóa và dịch vụ khác CPTC - Lãi sử dụng vốn	692.098.518.574 691.766.937.832 292.752.171 2.749.818 36.078.753	
7	CTXD Yên Bái	Công ty con cấp 1			06T.2024		Doanh thu bán hàng hoá DTTC - Lãi sử dụng vốn Mua hàng hóa và dịch vụ khác	533.402.524.717 530.150.773.609 247.751.108 3.004.000.000	
8	CTXD Bắc Thái	Công ty con cấp 1			06T.2024		Doanh thu bán hàng hoá DTTC - Lãi sử dụng vốn Mua hàng hóa và dịch vụ khác CPTC - Lãi sử dụng vốn	2.032.779.203.027 2.032.655.399.910 12.945.182 14.000.000 96.857.935	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch		Ghi chú
9	CTXD Hà Bắc	Công ty con cấp 1			06T.2024		Doanh thu bán hàng hoá	1.493.980.252.345 1.493.035.794.624	
							DTTC - Lãi sử dụng vốn	431.561.867	
							Mua hàng hóa và dịch vụ khác	512.895.854	
10	CTXD Phú Thọ	Công ty con cấp 1			06T.2024		Doanh thu bán hàng hoá	1.719.794.553.408 1.719.318.714.583	
							DTTC - Cổ tức lợi nhuận được chia	81.338.595	
							Mua hàng hóa và dịch vụ khác	229.201.059	
							CPTC - Lãi sử dụng vốn	165.299.171	
11	CTXD Khu vực I	Công ty con cấp 1			06T.2024		Doanh thu bán hàng hoá	7.568.405.915.178 7.488.621.417.264	
							Dịch vụ hàng giữ hộ	64.983.078.639	
							Mua hàng hóa và dịch vụ khác	11.168.170.706	
							CPTC - Lãi sử dụng vốn	3.633.248.569	
12	CTXD Hà Sơn Bình	Công ty con cấp 1			06T.2024		Doanh thu bán hàng hoá	3.737.068.526.121 3.708.732.983.584	
							DTTC - Lãi sử dụng vốn	0	
							Dịch vụ hàng giữ hộ	18.789.616.366	
							Mua hàng hóa và dịch vụ khác	9.469.724.514	
							CPTC - Lãi sử dụng vốn	76.201.657	
13	CTXD Khu vực III	Công ty con cấp 1			06T.2024		Doanh thu bán hàng hoá	2.825.541.777.596 2.804.037.581.008	
							DTTC - Lãi sử dụng vốn	431.709.155	
							Dịch vụ hàng giữ hộ	16.156.657.898	
							Mua hàng hóa và dịch vụ khác	4.855.090.820	
							CPTC - Lãi sử dụng vốn	60.738.715	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch		Ghi chú
14	CTXD Thái Bình	Công ty con cấp 1			06T.2024			802.474.160.477	
							Doanh thu bán hàng hoá	801.914.099.399	
							DTTC - Lãi sử dụng vốn	553.714.078	
							Mua hàng hóa và dịch vụ khác	6.347.000	
15	CTXD Hà Nam Ninh	Công ty con cấp 1			06T.2024			2.355.844.128.295	
							Doanh thu bán hàng hoá	2.337.652.372.129	
							DTTC - Lãi sử dụng vốn	1.085.269.215	
							Dịch vụ hàng giữ hộ	13.893.657.840	
							Mua hàng hóa và dịch vụ khác	3.212.829.111	
16	CTXD B12	Công ty con cấp 1			06T.2024			4.798.352.483.365	
							Doanh thu bán hàng hoá	4.555.803.442.057	
							DTTC - Cổ tức lợi nhuận được chia	27.548.483.901	
							DTTC - Lãi sử dụng vốn	864.121.666	
							Dịch vụ hàng giữ hộ	96.283.654.335	
							Dịch vụ vận tải	95.386.270.516	
							Dịch vụ pha chế xăng	4.587.236.640	
							Mua hàng hóa và dịch vụ khác	17.879.274.250	
17	CTXD Thanh Hóa	Công ty con cấp 1			06T.2024			1.639.714.445.299	
							Doanh thu bán hàng hoá	1.637.508.848.987	
							DTTC - Lãi sử dụng vốn	1.660.859.134	
							Dịch vụ xuất bộ	535.243.776	
							Mua hàng hóa và dịch vụ khác	9.493.402	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch		Ghi chú
18	CTXD Nghệ An	Công ty con cấp 1			06T.2024			3.276.702.407.947	
							Doanh thu bán hàng hoá	3.233.302.166.835	
							DTTC - Cổ tức lợi nhuận được chia	18.027.752.294	
							DTTC - Lãi sử dụng vốn	1.458.020.634	
							Dịch vụ hàng giữ hộ	19.558.793.866	
							Dịch vụ vận tải	0	
							Dịch vụ pha chế xăng	1.715.728.552	
							Mua hàng hóa và dịch vụ khác	2.639.945.766	
19	CTXD Hà Tĩnh	Công ty con cấp 1			06T.2024			1.983.346.069.726	
							Doanh thu bán hàng hoá	1.983.124.713.504	
							DTTC - Cổ tức lợi nhuận được chia	18.255.819	
							DTTC - Lãi sử dụng vốn	73.356	
							Mua hàng hóa và dịch vụ khác	23.000.000	
							CPTC - Lãi sử dụng vốn	180.027.047	
20	CTXD Quảng Bình	Công ty con cấp 1			06T.2024			1.059.523.342.600	
							Doanh thu bán hàng hoá	1.059.275.517.432	
							Mua hàng hóa và dịch vụ khác	7.000.000	
							CPTC - Lãi sử dụng vốn	240.825.168	
21	CTXD Quảng Trị	Công ty con cấp 1			06T.2024			994.648.632.447	
							Doanh thu bán hàng hoá	994.398.809.723	
							Mua hàng hóa và dịch vụ khác	186.311.111	
							CPTC - Lãi sử dụng vốn	63.511.613	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch		Ghi chú
22	CTXD Thừa Thiên Huế	Công ty con cấp 1			06T.2024		Doanh thu bán hàng hoá DTTC - Cổ tức lợi nhuận được chia Mua hàng hóa và dịch vụ khác CPTC - Lãi sử dụng vốn	1.554.715.330.538 1.550.973.622.158 359.636.237 21.000.000 3.361.072.143	
23	CTXD Khu vực V	Công ty con cấp 1			06T.2024		Doanh thu bán hàng hoá DTTC - Cổ tức lợi nhuận được chia DTTC - Lãi sử dụng vốn Dịch vụ hàng giữ hộ Dịch vụ pha chế xăng Mua hàng hóa và dịch vụ khác	2.356.465.590.526 2.318.219.677.656 3.624.248.402 292.021.790 27.289.179.582 3.320.737.092 3.719.726.004	
24	CTXD Bắc Tây Nguyên	Công ty con cấp 1			06T.2024		Doanh thu bán hàng hoá Mua hàng hóa và dịch vụ khác CPTC - Lãi sử dụng vốn	2.297.613.194.554 2.295.635.705.003 1.132.010.116 845.479.435	
25	CTXD Quảng Ngãi	Công ty con cấp 1			06T.2024		Doanh thu bán hàng hoá DTTC - Cổ tức lợi nhuận được chia Dịch vụ xuất bộ Mua hàng hóa và dịch vụ khác CPTC - Lãi sử dụng vốn	1.783.249.170.992 1.778.062.213.887 2.103.099.732 2.283.303.460 27.000.000 773.553.913	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch		Ghi chú
26	CTXD Bình Định	Công ty con cấp 1			06T.2024			1.618.844.446.066	
							Doanh thu bán hàng hoá	1.579.685.503.900	
							DTTC - Cổ tức lợi nhuận được chia	19.208.191.815	
							Dịch vụ hàng giữ hộ	14.073.033.096	
							Dịch vụ pha chế xăng	1.950.804.364	
							Mua hàng hóa và dịch vụ khác	2.943.180.962	
							CPTC - Lãi sử dụng vốn	983.731.929	
27	CTXD Nam Tây Nguyên	Công ty con cấp 1			06T.2024			2.565.696.076.317	
							Doanh thu bán hàng hoá	2.564.971.864.380	
							DTTC - Cổ tức lợi nhuận được chia	55.927.159	
							Mua hàng hóa và dịch vụ khác	39.000.000	
							CPTC - Lãi sử dụng vốn	629.284.778	
28	CTXD Phú Khánh	Công ty con cấp 1			06T.2024			4.080.775.696.203	
							Doanh thu bán hàng hoá	4.038.136.335.581	
							DTTC - Cổ tức lợi nhuận được chia	26.664.498.174	
							Dịch vụ hàng giữ hộ	12.980.552.545	
							Dịch vụ thuê kho	1.050.000.000	
							Mua hàng hóa và dịch vụ khác	798.735.714	
							CPTC - Lãi sử dụng vốn	1.145.574.189	
29	CTXD Lâm Đồng	Công ty con cấp 1			06T.2024			2.041.547.545.069	
							Doanh thu bán hàng hoá	2.034.655.828.119	
							DTTC - Cổ tức lợi nhuận được chia	3.133.097.889	
							Mua hàng hóa và dịch vụ khác	3.016.000.000	
							CPTC - Lãi sử dụng vốn	742.619.061	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch		Ghi chú
30	CTXD Tây Ninh	Công ty con cấp 1			06T.2024		Doanh thu bán hàng hoá Mua hàng hóa và dịch vụ khác CPTC - Lãi sử dụng vốn	1.341.544.245.363 1.339.859.249.156 1.021.000.000 663.996.207	
31	CTXD Sông Bé	Công ty con cấp 1			06T.2024		Doanh thu bán hàng hoá DTTC - Cổ tức lợi nhuận được chia Mua hàng hóa và dịch vụ khác CPTC - Lãi sử dụng vốn	1.573.208.057.396 1.567.944.261.684 4.184.418.565 1.014.000.000 65.377.147	
32	CTXD Bà Rịa-Vũng T	Công ty con cấp 1			06T.2024		Doanh thu bán hàng hoá DTTC - Lãi sử dụng vốn Mua hàng hóa và dịch vụ khác CPTC - Lãi sử dụng vốn	2.514.985.369.242 2.512.748.330.465 475.585.162 1.650.720.976 110.732.639	
33	CTXD Đồng Nai	Công ty con cấp 1			06T.2024		Doanh thu bán hàng hoá DTTC - Lãi sử dụng vốn Mua hàng hóa và dịch vụ khác	1.466.206.731.545 1.464.568.355.770 381.494.115 1.256.881.660	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch		Ghi chú
34	CTXD Khu vực II	Công ty con cấp 1			06T.2024			8.597.998.694.319	
							Doanh thu bán hàng hoá	8.452.952.851.224	
							DTTC - Lãi sử dụng vốn	35.592.206	
							Dịch vụ hàng giữ hộ	76.427.862.138	
							Dịch vụ vận tải	174.736.667	
							Dịch vụ pha chế xăng	6.435.876.370	
							Mua hàng hóa và dịch vụ khác	60.894.066.429	
							CPTC - Lãi sử dụng vốn	1.077.709.285	
35	CTXD Long An	Công ty con cấp 1			06T.2024			1.636.745.261.465	
							Doanh thu bán hàng hoá	1.633.549.181.320	
							DTTC - Cổ tức lợi nhuận được chia	2.673.750.551	
							Mua hàng hóa và dịch vụ khác	6.000.000	
							CPTC - Lãi sử dụng vốn	516.329.594	
36	CTXD Tiền Giang	Công ty con cấp 1			06T.2024			1.563.691.238.689	
							Doanh thu bán hàng hoá	1.563.549.266.106	
							DTTC - Lãi sử dụng vốn	50.042.292	
							CPTC - Lãi sử dụng vốn	91.930.291	
37	CTXD Đồng Tháp	Công ty con cấp 1			06T.2024			711.385.748.506	
							Doanh thu bán hàng hoá	711.151.782.695	
							DTTC - Lãi sử dụng vốn	219.965.811	
							Mua hàng hóa và dịch vụ khác	14.000.000	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch		Ghi chú
38	CTXD An Giang	Công ty con cấp 1			06T.2024		Doanh thu bán hàng hoá DTTC - Lãi sử dụng vốn Mua hàng hóa và dịch vụ khác	1.032.840.075.371 1.031.793.679.541 290.395.830 756.000.000	
39	CTXD Vĩnh Long	Công ty con cấp 1			06T.2024		Doanh thu bán hàng hoá DTTC - Cổ tức lợi nhuận được chia Mua hàng hóa và dịch vụ khác CPTC - Lãi sử dụng vốn	878.448.824.939 873.884.732.110 4.502.564.712 5.000.000 56.528.117	
40	CTXD Bến Tre	Công ty con cấp 1			06T.2024		Doanh thu bán hàng hoá Mua hàng hóa và dịch vụ khác CPTC - Lãi sử dụng vốn	915.033.131.715 914.926.622.243 6.000.000 100.509.472	
41	CTXD Tây Nam Bộ	Công ty con cấp 1			06T.2024		Doanh thu bán hàng hoá DTTC - Cổ tức lợi nhuận được chia Dịch vụ hàng giữ hộ Dịch vụ pha chế xăng Mua hàng hóa và dịch vụ khác CPTC - Lãi sử dụng vốn	2.777.671.769.069 2.747.364.238.407 1.542.960.581 18.287.757.120 1.244.880.281 8.249.770.245 982.162.435	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
42	CTXD Trà Vinh	Công ty con cấp 1			06T.2024		530.721.411.537 Doanh thu bán hàng hoá 525.617.462.109 DTTC - Cổ tức lợi nhuận được chia 42.012.761 DTTC - Lãi sử dụng vốn 21.847.448 Mua hàng hóa và dịch vụ khác 5.008.000.000 CPTC - Lãi sử dụng vốn 32.089.219	
43	CTXD Cà Mau	Công ty con cấp 1			06T.2024		832.308.080.996 Doanh thu bán hàng hoá 832.193.467.931 DTTC - Lãi sử dụng vốn 19.260.339 Mua hàng hóa và dịch vụ khác 8.000.000 CPTC - Lãi sử dụng vốn 87.352.726	
44	Công ty Petrolimex Singapore	Công ty con cấp 1			06T.2024		27.066.225.442.016 Doanh thu bán hàng hoá 923.735.491 DTTC - Cổ tức lợi nhuận được chia 0 Mua hàng hóa và dịch vụ khác 27.065.301.706.525	
45	Công ty Petrolimex Lào	Công ty con cấp 1			06T.2024		79.652.845.167 Doanh thu bán hàng hoá 79.652.839.519 Thu nhập khác 5.648	
46	Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex	Công ty con cấp 1			06T.2024		864.868.811.443 DTTC - Cổ tức lợi nhuận được chia 0 Mua hàng hóa và dịch vụ khác 782.453.308.917 Phí dôi nhật + Chi phí khác 82.415.502.526	
47	Tổng công ty hóa dầu Petrolimex-CTCP	Công ty con cấp 1			06T.2024		76.667.110.800 DTTC - Cổ tức lợi nhuận được chia 76.667.110.800	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch		Ghi chú
48	Tổng Công ty Gas Petrolimex - CTCP	Công ty con cấp 1			06T.2024		DTTC - Cổ tức lợi nhuận được chia	37.925.158.800 37.925.158.800	
49	CT TNHH LD kho NQ XD Vân Phong	Công ty con cấp 1			06T.2024		DTTC - Cổ tức lợi nhuận được chia Dịch vụ hàng giữ hộ Dịch vụ pha chế xăng Dịch vụ thuê kho Mua hàng hóa và dịch vụ khác	86.206.187.295 28.652.666.171 22.778.256.600 2.083.482.695 55.226.308.646 -22.534.526.817	
50	CTCP Nhiên liệu bay Petrolimex	Công ty con cấp 1			06T.2024		DTTC - Cổ tức lợi nhuận được chia Mua hàng hóa và dịch vụ khác	27.723.560.000 26.550.000.000 1.173.560.000	
51	Chi Nhánh Xăng dầu Hà Nam	Công ty con cấp 2			06T.2024		Dịch vụ vận tải	1.609.756.623 1.609.756.623	
52	CTCP VT XD đường thủy Petrolimex	Công ty con cấp 2			06T.2024		Dịch vụ vận tải Mua hàng hóa và dịch vụ khác	265.317.470.604 40.062.201.192 225.255.269.412	
53	CTCP vận tải XD VITACO	Công ty con cấp 2			06T.2024		Mua hàng hóa và dịch vụ khác Phí dôi nhật + Chi phí khác	103.987.559.482 101.422.120.311 2.565.439.171	
54	Cty CPVT&DV PLX Hải Phòng	Công ty con cấp 2			06T.2024		Dịch vụ vận tải Mua hàng hóa và dịch vụ khác	83.908.174.566 26.571.146.578 57.337.027.988	
55	CTCP VT & DV Petrolimex Nghệ Tĩnh	Công ty con cấp 2			06T.2024		Dịch vụ vận tải	535.183.168 535.183.168	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch		Ghi chú
56	CTCP VT & DV Petrolimex TT Huế	Công ty con cấp 2			06T.2024		Dịch vụ vận tải	1.829.482.707 1.829.482.707	
57	CTCP TM & VT Petrolimex Đà Nẵng	Công ty con cấp 2			06T.2024		Dịch vụ vận tải	1.425.536.733 1.425.536.733	
58	Công ty CP tin học viễn thông Petrolimex	Công ty con cấp 2			06T.2024		Mua hàng hóa và dịch vụ khác	38.593.138.017 38.593.138.017	
59	Công ty TNHH MTV Vitaco Sài Gòn	Công ty con cấp 3			06T.2024		Dịch vụ vận tải Mua hàng hóa và dịch vụ khác Phí dôi nhập + Chi phí khác	207.717.850.198 12.490.526.382 195.227.323.816 0	
60	Tổng công ty cổ phần bảo hiểm Petrolimex	Công ty liên kết			06T.2024		DTTC - Cổ tức lợi nhuận được chia Mua hàng hóa và dịch vụ khác	257.914.956.420 54.492.480.000 203.422.476.420	
61	Công ty Cổ phần Cơ khí xăng dầu	Công ty liên kết			06T.2024		Mua hàng hóa và dịch vụ khác	1.547.400.000 1.547.400.000	
62	Cty CP Xây lắp 1 Petrolimex	Công ty liên kết			06T.2024		Mua hàng hóa và dịch vụ khác	0 0	
63	Công ty TNHH Castrol BP Petco	Công ty liên doanh			06T.2024		DTTC - Cổ tức lợi nhuận được chia	78.900.000.000 78.900.000.000	
64	CTXD Vĩnh Phúc	Công ty con cấp 1			06T.2024		Doanh thu bán hàng hoá Mua hàng hóa và dịch vụ khác CPTC - Lãi sử dụng vốn	1.640.799.384.243 1.640.435.001.264 36.000.000 328.382.979	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch		Ghi chú
65	CTXD Bắc Ninh	Công ty con cấp 1			06T.2024		Doanh thu bán hàng hoá Mua hàng hóa và dịch vụ khác CPTC - Lãi sử dụng vốn	1.938.310.833.937 1.937.679.465.618 23.000.000 608.368.319	
66	CTXD Hải Dương	Công ty con cấp 1			06T.2024		Doanh thu bán hàng hoá Mua hàng hóa và dịch vụ khác CPTC - Lãi sử dụng vốn	1.297.761.271.085 1.287.549.752.673 10.156.108.890 55.409.522	
67	CTXD Hưng Yên	Công ty con cấp 1			06T.2024		Doanh thu bán hàng hoá Mua hàng hóa và dịch vụ khác CPTC - Lãi sử dụng vốn	1.315.071.805.134 1.314.621.313.991 193.443.825 257.047.318	
68	CTXD Quảng Nam	Công ty con cấp 1			06T.2024		Doanh thu bán hàng hoá Mua hàng hóa và dịch vụ khác CPTC - Lãi sử dụng vốn	1.560.445.804.265 1.560.132.782.991 9.000.000 304.021.274	



TẬP ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2024

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ ĐẾN NGÀY 30/06/2024

(Kèm theo văn bản số: **1790/PLX-HĐQT** ngày 30 tháng 07 năm 2024 của HĐQT Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam)

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
I	Hội đồng quản trị							
1	Phạm Văn Thanh		Chủ tịch HĐQT					
1.1	Phạm Văn Thụy							Bố đẻ
1.2	Nguyễn Thị Mỹ							Mẹ đẻ
1.3	Vũ Tá Dũng							Bố vợ
1.4	Cao Mỹ Dung							Mẹ vợ
1.5	Vũ Thị Duyên Anh							Vợ
1.6	Phạm Quỳnh Anh							Con đẻ
1.7	Phạm Gia Bảo							Con đẻ
1.8	Phạm Thị Mến							Chị ruột
1.9	Phạm Thị Mát							Chị ruột
1.10	Nguyễn Duy Sơn							Anh rể
2	Đào Nam Hải		TV HĐQT, TGD			3.000	0,00023%	
2.1	Đào Văn Then							Bố đẻ
2.2	Phạm Thị Bình							Mẹ đẻ
2.3	Trần Văn Bản							Bố vợ
2.4	Nguyễn Thị Kim Thu							Mẹ vợ
2.5	Trần Thu Thủy							Vợ

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
2.6	Đào Hải Minh							Con đẻ
2.7	Đào Huyền Mai							Con đẻ
2.8	Đào Bảo Hân							Con đẻ
2.9	Đào Minh Huy							Con đẻ
2.10	Đào Thị Thu Hà							Em ruột
2.11	Nguyễn Quang Bình							Em rể
2.12	Đào Thị Hương Giang							Em ruột
2.13	Phạm Trung Thành							Em rể
3	Trần Ngọc Năm	009C060227	TV HĐQT, Phó TGD			5.000	0,00039%	
3.1	Trần Ngọc Cung							Bố đẻ
3.2	Vũ Đình Triều							Bố vợ
3.3	Phan Thị Tuyết Thanh							Mẹ vợ
3.4	Vũ Thị Hương Lan							Vợ
3.5	Trần Tiến Thành							Con đẻ
3.6	Trần Hữu Đức							Con đẻ
3.7	Vũ Trà My							Con dâu
3.8	Trần Ngọc Lương							Anh ruột
3.9	Trần Thị Rân							Chị ruột
3.10	Trần Thị Mùi							Chị ruột
3.11	Trần Thị Sợi							Chị ruột
3.12	Trần Thị Minh							Em ruột
3.13	Bùi Sỹ Hưng							Anh rể
3.14	Đỗ Văn Đạt							Anh rể
3.15	Lã Ngọc Trinh							Em rể
3.16	Phạm Thị Nga							Chị dâu
4	Lưu Văn Tuyển		TV HĐQT, Phó TGD					
4.1	Trần Minh Hoàng							Bố vợ
4.2	Nguyễn Mộng Hường							Mẹ vợ
4.3	Trần Diễm Hồng							Vợ

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
4.4	Lưu Ngọc Mai							Con đẻ
4.5	Lưu Quốc Thái							Con đẻ
4.6	Lưu Thị Dung							Chị ruột
4.7	Vũ Quý Dương							Anh rể
4.8	Lưu Văn Dũng							Anh ruột
4.9	Lại Thị Thu Hà							Chị dâu
4.10	Lưu Thị Dương							Chị ruột
4.11	Bùi Tiến Tư							Anh rể
4.12	Lưu Văn Duyên							Anh ruột
4.13	Hoàng Thị Vân Anh							Chị dâu
5	Nguyễn Anh Dũng		TV HĐQT Tập đoàn, CT HĐQT Tcty Vận tải Thủy Petrolimex			11.100	0,00086%	
5.1	Vũ Thị Minh Phú							Mẹ đẻ
5.2	Trần Đức Lưu							Bố vợ
5.3	Lê Thị Noãn							Mẹ vợ
5.4	Trần Lưu Châu							Vợ
5.5	Nguyễn Bảo Trân							Con đẻ
5.6	Nguyễn Bảo Thanh							Con đẻ
5.7	Nguyễn Đình Duy							Con đẻ
5.8	Nguyễn Thị Thanh Hương							Chị ruột
5.9	Đỗ Ngọc Lan							Anh rể
5.10	Nguyễn Thị Thanh Huyền							Chị ruột
5.11	Phương Ngọc Ánh							Anh rể
5.12	Nguyễn Hải Hòa							Chị ruột
5.13	Hoàng Đức Hùng							Anh rể
5.14	Nguyễn Thanh Bình							Em ruột

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
5.15	Tổng công ty Vận tải Thủy Petrolimex							Tổ chức có liên quan
6	Trần Tuấn Linh		Thành viên HĐQT					
6.1	Trần Văn Lưu							Bố đẻ
6.2	Nguyễn Thị Mai Ninh							Mẹ đẻ
6.3	Đặng Văn Chung							Bố vợ
6.4	Bùi Thị Bích Ngọc							Mẹ vợ
6.6	Đặng Thị Tuyết Mai							Vợ
6.6	Trần Linh Chi							Con đẻ
6.7	Trần Hải Phong							Con đẻ
6.8	Trần Tuấn Anh							Em ruột
6.9	Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex-CTCP							Tổ chức có liên quan
6.10	Tổng công ty Dịch vụ Xăng dầu Petrolimex							Tổ chức có liên quan
7	Endo Tsuyoshi		Thành viên HĐQT Tập đoàn, TGD Công ty TNHH ENEOS Việt Nam					
7.1	Endo Yoko							Mẹ
7.2	Reiko Yamamoto							Mẹ vợ
7.3	Endo Mizuho							Vợ
7.4	Kazushi Endo							Con đẻ
7.5	Sakura Endo							Con đẻ
7.7	Rumi Endo							Em ruột
7.8	Công ty TNHH ENEOS Việt Nam					169.228.476	13,08%	Tổ chức có liên quan
8	Đinh Thái Hương		Thành viên HĐQT độc lập			32.800	0,00254%	
8.1	Lê Thị Chấn							Mẹ vợ
8.2	Nguyễn Thị Lê Hòa							Vợ



STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
8.3	Đinh Phương Anh							Con đẻ
8.4	Đinh Thái Hưng							Con đẻ
8.5	Đinh Thị Hồng Minh							Chị ruột
8.6	Đinh Thị Liễu							Chị ruột
8.7	Nguyễn Văn Xuân							Anh rể
8.8	Đoàn Văn Thắng							Anh rể
II Ban Kiểm soát								
1	Đặng Quang Tuấn		Trưởng Ban Kiểm soát					
1.1	Đặng Thị Khoanh							Mẹ đẻ
1.2	Nguyễn Thị Nhân							Mẹ vợ
1.3	Phạm Thị Hoa							Vợ
1.4	Đặng Quang Anh							Con đẻ
1.5	Nguyễn Hồng Nhân							Con dâu
1.6	Đặng Quang Minh							Con đẻ
1.7	Đặng Quang Hà					1.900	0,00015%	Em ruột
1.8	Đặng Quang Thắng							Anh ruột
1.9	Đặng Thị Loan							Chị ruột
1.10	Đặng Thị Nga							Chị ruột
1.11	Đặng Thị Bích Thược							Chị dâu
1.12	Đinh Thị Hường					21.800	0,00168%	Em dâu
2	Đinh Thị Kiều Trang		Kiểm soát viên					
2.1	Nguyễn Thị Quý							Mẹ đẻ
2.2	Lê Viết Hạnh							Bố chồng
2.3	Chu Thị Luật							Mẹ chồng
2.4	Lê Viết Long							Chồng
2.5	Lê Nhật Anh							Con đẻ
2.6	Lê Thị Minh Hằng							Con đẻ

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
2.7	Đinh Quang Bách							Anh ruột
2.8	Hồ Thị Hồng Thu							Chị dâu
2.9	Đinh Thái Hưng							Em ruột
2.10	Phạm Cẩm Vân							Em dâu
3	Hoàng Mai Ninh		Kiểm soát viên			6.820	0,0005%	
3.1	Hoàng Minh Hải							Bố đẻ
3.2	Nguyễn Thị Nhâm							Mẹ đẻ
3.3	Vũ Ngọc Gia							Bố chồng
3.4	Lê Thị Vần							Mẹ chồng
3.5	Vũ Lâm					20.900	0,0016%	Chồng
3.6	Vũ Khoa Nguyên							Con đẻ
3.7	Vũ Tuệ Nhi							Con đẻ
3.8	Hoàng Thị Mai Chi							Chị ruột
3.9	Hoàng Văn Khánh							Chị ruột
3.10	Hồ Thanh Tình							Anh rể
3.11	Giáp Mai Thùy							Anh rể
4	Okuma Atsushi		Kiểm soát viên					
4.1	Okuma Nobu							Vợ
4.2	Okuma Haru							Con đẻ
4.3	Okuma Tomo							Con đẻ
4.4	Công ty TNHH ENEOS Việt Nam					169.228.476	13,08%	Tổ chức có liên quan
5	Mai Việt Dũng		Kiểm soát viên					
5.1	Mai Bá Ngọc							Bố đẻ
5.2	Lê Thị Lâm							Mẹ đẻ
5.3	Nguyễn Đình Huệ							Bố vợ
5.4	Hồ Thị Tổ Lương							Mẹ vợ
5.5	Nguyễn Thanh Vân							Vợ
5.6	Mai Hùng Long							Con đẻ
5.7	Mai Tuấn Linh							Em ruột

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
5.8	Nguyễn Thị Hồng Ngọc							Em dâu
5.9	Công ty Xăng dầu Hà Sơn Bình							Tổ chức có liên quan
III Ban Giám đốc điều hành								
1	Nguyễn Văn Sự		Phó TGD					
1.1	Võ Thị Sáu							Mẹ đẻ
1.2	Đặng Kim Anh							Vợ
1.3	Nguyễn Thị Thanh Hải							Con đẻ
1.4	Nguyễn Tùng Anh							Con rể
1.5	Nguyễn Thị Nguyệt							Chị ruột
1.6	Nguyễn Văn Hoan							Anh ruột
1.7	Nguyễn Văn Hùng							Anh ruột
1.8	Nguyễn Thị Hậu							Chị ruột
1.9	Nguyễn Thị Nhuận							Chị ruột
1.10	Nguyễn Văn Nhựt							Anh trai
1.11	Nguyễn Văn Lư							Em ruột
1.12	Nguyễn Văn Lê							Em ruột
1.13	Nguyễn Văn Linh							Em ruột
1.14	Nguyễn Đình Sỹ							Anh rể
1.15	Đào Thái Sơn							Anh rể
1.16	Vũ Thị Sen							Chị dâu
1.17	Nguyễn Thị Mai Liên							Chị dâu
1.18	Phạm Thị Phi Yến							Em dâu
1.19	Trần Thị Thúy Hằng							Em dâu
1.20	Vũ Thị Kiều Lan							Em dâu
2	Nguyễn Quang Dũng		Phó TGD			8.100	0,00063%	
2.1	Nguyễn Quang Đầu							Bố đẻ
2.2	Nguyễn Thị Thanh							Mẹ đẻ
2.3	Lê Ngọc Nhật							Bố vợ

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
2.4	Nguyễn Thị Mê							Mẹ vợ
2.5	Lê Thị Kim Dung							Vợ
2.6	Nguyễn Quang Trung							Con đẻ
2.7	Nguyễn Thảo My							Con đẻ
2.8	Nguyễn Anh Tuấn							Anh ruột
2.9	Nguyễn Mai Hà							Chị dâu
3	Nguyễn Xuân Hùng		Phó TGD			6.000	0,00046%	
3.1	Nguyễn Thị Tuyết							Mẹ đẻ
3.2	Nguyễn Thị Hoàn							Mẹ vợ
3.3	Nguyễn Thị Hương Giang							Vợ
3.4	Nguyễn Hồng Quân							Con đẻ
3.5	Nguyễn Thị Hà							Con dâu
3.6	Nguyễn Xuân Hải							Con đẻ
3.7	Nguyễn Nhật Hạ							Con đẻ
3.8	Nguyễn Trung Dũng							Em ruột
3.9	Lê Thị Kim Lan							Em dâu
4	Nguyễn Sỹ Cường		Phó TGD					
4.1	Nguyễn Sỹ Chương							Bố đẻ
4.2	Nguyễn Thị Chung							Mẹ đẻ
4.3	Nguyễn Xuân Lai							Bố vợ
4.4	Đỗ Thị Đông							Mẹ vợ
4.5	Nguyễn Thị Huyền							Vợ
4.6	Nguyễn Minh Phương							Con đẻ
4.7	Nguyễn Minh Trang							Con đẻ
4.8	Nguyễn Thị Thúy Nga							Em ruột
4.9	Vũ Quốc Sinh							Em rể
5	Nguyễn Ngọc Tú		Phó TGD			2.350	0,00018%	
5.1	Lê Thị Thanh Hương							Mẹ đẻ
5.2	Nguyễn Văn Nguyên							Bố vợ

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
5.3	Nguyễn Thị Minh Việt							Mẹ vợ
5.4	Nguyễn Thị Nguyệt Minh							Vợ
5.5	Nguyễn Ngọc Tuệ							Con trai
5.6	Nguyễn Ngọc Linh							Anh ruột
5.7	Nguyễn Thị Thu Hà							Chị dâu
6	Nguyễn Đình Dương		Phó TGD					
6.1	Nguyễn Văn Xuyên							Bố đẻ
6.2	Phạm Thị Sơn							Mẹ đẻ
6.3	Ngô Trí Láng							Bố vợ
6.4	Nguyễn Phương Lan							Mẹ vợ
6.5	Ngô Thị Anh Phương							Vợ
6.6	Nguyễn Anh Linh							Con đẻ
6.7	Nguyễn Minh Hiền							Con đẻ
6.8	Nguyễn An Đông							Con đẻ
6.9	Nguyễn Kim Dung							Chị gái
6.10	Tạ Duy Thành							Anh rể
6.11	Nguyễn Mạnh Tiến							Anh trai
6.12	Nguyễn Thị Phương Nga							Chị dâu
6.13	Nguyễn Thu Hằng							Em gái
6.14	Ngô Quốc Phương							Em rể
IV Kế toán trưởng - Người công bố thông tin								
1	Nguyễn Bá Tùng		Kế toán trưởng					
1.1	Trịnh Thị Kim Thanh							Mẹ đẻ
1.2	Đình Văn Tứ							Bố vợ
1.3	Lê Thị Vi							Mẹ vợ
1.4	Đình Thị Ngân							Vợ
1.5	Nguyễn Bá Dương							Con đẻ

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1.6	Nguyễn Bá Thủy							Em ruột
1.7	Nguyễn Thị Vân Anh							Em dâu
1.8	Nguyễn Thị Thanh Mai							Em ruột
V Thư ký công ty - Người phụ trách quản trị công ty								
1	Trần Sỹ Giang		Trưởng Ban Tổng hợp HĐQT					
1.1	Trần Sỹ Kinh							Bố đẻ
1.2	Trần Thị Chiến							Mẹ đẻ
1.3	Dương Văn Tịnh							Bố vợ
1.4	Dương Lệ Thu							Vợ
1.5	Trần Sỹ Phan Quân							Con đẻ
1.6	Trần Sỹ Phan Anh							Con đẻ
1.7	Trần Sỹ Thanh							Anh trai
1.8	Nguyễn Thị Minh Hải							Chị dâu
1.9	Trần Thị Thúy Hằng							Em gái
1.10	Hà Xuân Hoài							Em rể
1.11	Công ty Xăng dầu Hà Tĩnh							Tổ chức có liên quan
VI Ban Kiểm toán - HĐQT								
1	Lê Huy Hiệp		Trưởng Ban Kiểm toán			1.000	0,00008%	
1.1	Lê Văn Chiến							Bố đẻ
1.2	Đoàn Thị Thuần							Mẹ đẻ
1.3	Nguyễn Duy Hồ							Bố vợ
1.4	Văn Thị Hồng							Mẹ vợ
1.5	Nguyễn Thị Thanh Hà							Vợ
1.6	Lê Châu Anh							Con đẻ
1.7	Lê Quang Minh							Con đẻ
1.8	Lê Thị Hào							Em ruột

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1.9	Nguyễn Tuấn Anh							Em rể
1.10	Công ty TNHH MTV Petrolimex Lào							Tổ chức có liên quan
1.11	Công ty TNHH MTV Petrolimex Singapore							Tổ chức có liên quan
1.12	Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex							Tổ chức có liên quan
2	Tổng Văn Hải		Phó Trưởng Ban Kiểm toán			3.000	0,00008%	
2.1	Đỗ Thị Cang							Mẹ đẻ
2.2	Đào Thị Nguyệt							Mẹ Vợ
2.3	Hà Thị Thu Hương							Vợ
2.4	Tổng Hà Khánh Chi							Con đẻ
2.5	Tổng Nhật Minh							Con đẻ
2.6	Tổng Thị Hiền							Em ruột
2.7	Vũ Văn Độ							Em rể
2.8	Tổng Duy Hiền							Em ruột
2.9	Đỗ Thị Nhâm							Em dâu
2.10	Công ty TNHH Liên doanh kho ngoại quan xăng dầu Vân Phong							Tổ chức có liên quan
2.11	Công ty Xăng dầu Phú Khánh							Tổ chức có liên quan
2.12	Công ty Xăng dầu Khu vực I							Tổ chức có liên quan
3	Nguyễn Thu Trang		Chuyên viên ban Kiểm toán			1.000	0,00008%	
3.1	Nguyễn Nhật Chiêu							Bố đẻ
3.2	Nguyễn Hiền Lương							Mẹ đẻ
3.3	Nguyễn Thị Thời							Mẹ chồng
3.4	Trần Hữu Hương							Chồng
3.5	Trần Minh Đức							Con đẻ
3.6	Trần Đình Dũng							Con đẻ
3.7	Nguyễn Quốc Chính							Anh ruột
3.8	Nguyễn Hiền Anh							Chị dâu

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
3.9	Công ty Xăng dầu Long An							
4	Trần Trang Thảo		Chuyên viên ban Kiểm toán					Tổ chức có liên quan
4.1	Nguyễn Thị Thanh Vinh							Mẹ đẻ
4.2	Nguyễn Sỹ Hoan							Bố chồng
4.3	Đặng Thị Ngọc							Mẹ chồng
4.4	Nguyễn Việt Quang							Chồng
4.5	Nguyễn Quang Huy							Con đẻ
4.6	Nguyễn Quang Đăng							Con đẻ
4.7	Trần Thanh Phương							Chị ruột
4.8	Lê Thành Danh							Anh rể
4.9	Công ty Xăng dầu Tuyên Quang							Tổ chức có liên quan
4.10	Công ty TNHH MTV Xăng dầu Quảng Nam							Tổ chức có liên quan
5	Nguyễn Thị Phương Anh		Chuyên viên ban Kiểm toán					
5.1	Đặng Thị Kim Thoa							Mẹ đẻ
5.2	Nguyễn Văn Trung							Anh ruột
5.3	Chu Thị Hồng Hạnh							Chị dâu
5.4	Công ty TNHH MTV Xăng dầu Vĩnh Phúc							Tổ chức có liên quan
6	Phạm Ngọc Tú		Chuyên viên ban Kiểm toán					
6.1	Phạm Ngọc Thạch							Bố đẻ
6.2	Nguyễn Tú Anh							Mẹ đẻ
6.3	Trần Minh Tân							Bố vợ
6.4	Nguyễn Thị Minh Nguyệt							Mẹ vợ
6.5	Trần Thị Phương Mai							Vợ
6.6	Phạm Gia Bảo							Con trai
6.7	Phạm Ngọc Bảo Ngân							Con gái
6.8	Phạm Quang Vinh							Con trai

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
6.9	Phạm Cẩm Tú							Em gái
6.10	Nguyễn Viết Thương							Em rể
7	Đặng Quang Anh		Chuyên viên ban Kiểm toán					
7.1	Đặng Quang Tuấn							Bố đẻ
7.2	Phạm Thị Hoa							Mẹ đẻ
7.3	Nguyễn Tiến Đức							Bố vợ
7.4	Trương Thị Thu							Mẹ vợ
7.5	Nguyễn Hồng Nhân							Vợ
7.6	Đặng Quang Minh							Em ruột



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2024

GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU PLX ĐẾN NGÀY 30/06/2024

(Kèm theo văn bản số: 1790/PLX-HĐQT ngày 30 tháng 07 năm 2024 của HĐQT Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam)

STT No.	Người thực hiện giao dịch Transaction executor	Quan hệ với người nội bộ Relationship with internal persons	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ Number of shares owned at the beginning of the period		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)
			Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	
1	Vũ Lâm	Chồng bà Hoàng Mai Ninh - Kiểm soát viên	20.400	0,00158%	20.900	0,00162%	Mua